

64. — NĂM THỨ HAI

Thứ sáu 15 Septembre 1933

PHONG HOA

16 TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU 7

TRANG

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN - XUÂN - MAI

DIRECTEUR
NGUYỄN - TƯỜNG - TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM - HỮU - NINH

XU

TỰ BIẾT, TỰ CỨU MÌNH

Đọc những bài của Nhất-Linh, Nhị-Linh viết ở đây về « sự sống của dân quê », tôi không khỏi sinh lòng cảm-cảm cho một số đồng anh em mình. Cuộc đời họ thật eo hẹp, khắc-khổ, vô-vi.

Quây-quanh với nhau trong lũy tre xanh, số ruộng thì có han, số người thì càng ngày càng thêm, sự cần dùng chi-phí càng tăng ngang với những vật dụng xưa kia ta chưa biết, nay ở nước người đưa lại, giao-chi-dĩ còn có những lê-tuc, phiền-phục, bó buộc, người dân quê đã nhanh-hiện thành cẩn-cõi, cẩn-cõi cả về linh-thần và hình-thức.

Nay ta muốn nhà cửa họ phong quang hơn, lối ăn ở họ có vệ-sinh hơn, óc họ sáng suốt, lòng họ rộng rãi, thật không phải một sự dễ, dẫu có nhiều người có trí-thức về làng theo đuổi mục đích đáng khen ấy cũng chưa có thể thành công được. Vì những việc ấy không phải do một nghị định, hay một điều-lệ nào ban phát ra mà được.

Lối sinh-hoạt có khác, mới tạo nên được quan niệm về cuộc đời khác. — nay họ quanh năm chí tối, với áo bèo, thửa mạ, lo sự ăn mặc không xong, còn bụng dạ đâu mà ngầm riêng đến thân-thể mình, và ước mong một xã-hội tốt đẹp hơn.

Đem những sự mở mang tri-thức, ăn ở cho vệ-sinh chẳng hạn, hoặc cách tổ chức làng mạc cho công bằng, hay những chủ nghĩa cao siêu nào nào nữa, mà thuyết cho họ nghe,

mong họ thực hành được, tôi cho rằng là mộng ảo, nếu trước hết, ta không mưu cho sinh kế họ được đổi-dao hơn, mà hơn lên nhiều lắm nữa mới được.

Ở vào tình thế bọn ta ngày nay đối với cuộc tiến hóa trong dân quê, câu « việc kinh-tế phải lo trước việc chính-trị » mới thật là sác-dụng.

Khốn một nỗi mưu sinh như vậy là một việc lâu dài khó khăn. Mưu lấy cho mình, sự đó còn là dễ, đến như mưu sự lợi chung cho quần chúng thật là một sự rất khó, một sự khó mà ta không thể trông mong vào ai ai được, họa chăng chỉ trông mong ở tài giỏi và lòng muốn sống của ta thôi.

Thế thì cần phải có nhiều người tài giỏi, nhận xét lấy hiện tình sinh kế dân quê, biết đủ, thiếu về mặt nào, và biết phương cứu chữa.

Nhưng tài giỏi chưa đủ, những người tài giỏi đó còn phải có công tâm lâm nra, nghĩa là biết khinh thân mình mà lấy sự mưu lợi chung làm nghĩa-vụ. Nhiên hậu ta mới có thể tự biết mình và tự cứu mình được.

Hoàn cảnh tạo nên người mà người cũng có thể thay hoàn cảnh. Dân quê khỏi lo đổi rét, tám-tri thư thái, linh hoạt hơn, thì ta có thể những ý tưởng hay, về đời người nói với họ, họ mới nghe và theo hơn, cuộc cải cách xã-hội mà ta thường mơ ước mới phôi thai được. Khi ấy, kẻ xướng có người họa, những người có trách-nhiệm đưa đường chỉ nẻo có thể hào rǎng đã để đạt những nguyện vọng sâu xa, nhưng chưa từng tỏ, của quốc dân.

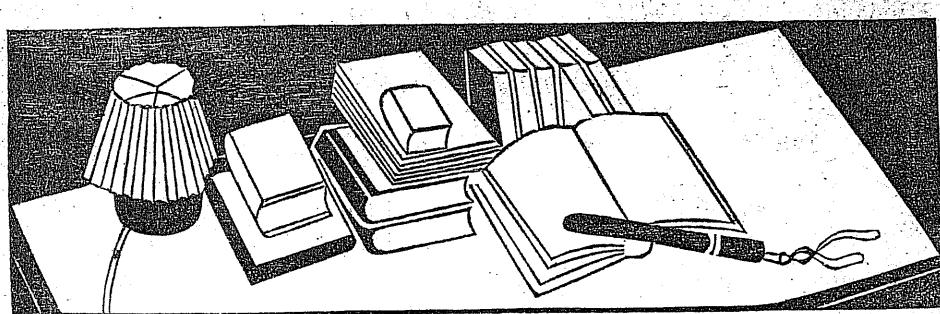
VIỆT-YÊN

THÀNH NHÂN ĐÃ DAY :





— Thưa ngài hết lèm đây à!
— Cái mũi « nhìn thẳng » như vậy là được nhưng cái tai, tôi muốn ông
để « trông nghiêng » thì đẹp hơn!



ĐỌC GIÀ VIỆT

BÚC THƯ NГО

cùng ông Phó hội-trưởng hội Tương-tế và Phó-tế tỉnh Sơn-tây

L.T.S. Cái cảnh hành-kết quá u chướng mắt (ăn mày tràn-truồng năm lăn ra đất, hoặc đem râu rỉa những đứa bé mới dẻ để gọi lòng người thương) thật là một cái vết nhơ của xã-hội annam.

Ở một xã-hội văn-minh, không bao giờ có như vậy.

Ở Hanoi, người ta đã cấm ăn mày rong, và có lập nhà riêng để trợ cưu những người khổn khổ. Mong rằng ở các tỉnh và ở các vùng quê sẽ dần-dần có những cơ quan từ-thiện để tìm cách trừ cái nạn hành-kết.

Thưa ngài,

Chúng tôi rất lấy làm hân-hạnh đã được đọc qua quyển Điều-lệ của quý hội « Tương-tế và Phó-tế », chúng tôi rất ngợi khen tấm lòng bác-ái của quý-hội đối với đồng bào. Xong le hàng ngày vẫn thấy diễn ra trước mắt chúng tôi biết bao nỗi thương tâm là cái nạn hành-kết càng ngày càng bành trướng mà quý-hội chưa bồ cưu được chút nào. Hàng ngày chúng tôi được mục kích rất nhiều hành-kết cầu bô, cầu bắt ở các ngõ hẻm, hang cùng, ở đầu đường sô cho, kẻ thi mù, người lòa, lại còn có người tàn-tật nằm ở trên cái chõng tre một người nữa kéo đi xin rong các phố. Những người bất hạnh này tuy rất e b้อง họng xuất ngày những mong được bát cháo, lunge cơm của những nhà từ-thiện nhưng, than ôi ! cơm vẫn chẳng được no lòng, áo không ấm cật, nỗi cực lòng biết than thở cùng ai ? Tối đến thì bạ đâu ngủ đây, tản hàn tàn đầu dài nắng mưa, thi trán sao khói những nỗi sương hàn mà chẳng sinh ra bệnh nô, bệnh kia.

Trước những cảnh co cực ấy, tôi yêu cầu quý-hội :

1. — Mua một khu đất thật rộng, xa tinh ly làm nhà ! (nhà lá !) cho những kẻ hành-kết mù, lòa, những người tàng-tật và những người già cả, từ cổ vô thân, không còn ai là thân thích để nương nhờ, đi kiếm ăn bằng nghề hành-kết có chỗ ở nhất định.

2. — Trợ cấp hàng ngày cho những người bất hạnh này (thì cái nạn hành-kết tỉnh Đoài mới mong có cơ tiêu diệt được). Vả chăng trong quyền điều-lệ của quý-hội, trang nhí, điều-lệ 11, giòng thứ 19 có nói :

(A)... » Cứu giúp các người già cả, những người bị tàng-tật và những người mắc các bệnh không chữa được nữa...

« Trừ cho mất cảnh hành-kết và bần khô ».

Vậy tôi mong rằng: điều-lệ của quý-hội sẽ đi ngang với việc làm, xin quý-hội đem thi-hành ngay. Vả lại ngài đương giữ một địa-vị rất quan trọng trong hội, xin ngài nghĩ đến tình đồng-chung, nghĩa đồng-bảo, tìm cách cấp cưu cho những người bất hạnh này được no cơm, ấm áo, khỏi phải lầm than thi tấm lòng từ-thiện của ngài há chẳng đáng ngợi khen lầm hay sao !

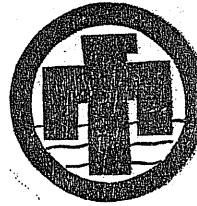
Mong thay !

Phùng-kiến-Sơn
Sơn-tây

Nhà cưới

Phố Hàng Cót (Takou), số 15-A mới mở nhà cho thuê để cưới rất lịch-sự trang trọng, có đủ quả chén, mâm, lọng, cốc chén bát đĩa và thợ nấu rất khéo; chỗ ngồi ăn tiệc rộng rãi, mắc nhiều quat trần, phòng có đầu lịch-sự bày theo kiểu tân-thời. Giây nói 871.

tút' nhó...



Xá-tội vong-nhân

Người đời giàu tưởng-tượng thật. Hôm rằm tháng bẩy, họ trông rõ cửa ngục dưới âm từ từ mở trong bóng tối, thả ra muôn vàn vong-hồn hồn-hở lên cõi trần tìm lấy chút ánh sáng, hưởng lấy ít tự-do cho bõ một năm trời đầy đọa trong những « sà-lim » tối thăm, lạnh-léo như cảnh chùa bỏ hoang đồ nát. Họ hình dung rã vong-hồn, sương in mặt, tuyet pha thân, lẩn-quất chung quanh họ, lang thang ở bãi tha-ma, nơi đình miếu, tìm miếng cơm thừa....

Lòng ham sống của người đời to đến nỗi họ tưởng linh-hồn người khuất còn muốn trở lại đời vô-vi này mà chính họ cho là cõi phù-thể, nơi khõ-hải.

Họ không sao vượt ra ngoài thân-thể họ ; đến Tạo-hóa họ cũng tưởng giống họ từ khuôn mặt đến mắt cá, họ khiêm tốn thay ! Cũng chẳng nên trách gì ông Nguyễn-công-Tiều, ông chỉ theo cái công-lệ ấy. Họ không chịu tiêu-diệt, muốn còn mãi với vạn-vật, tuy đời họ ngắn-ngủi như đời phù-du. Chết đi, họ không thể cho là không con gì nữa được, họ muôn-leo van như sông vân ao-trúc, van đau khổ, vui sướng, vân chi nhân-quả....

Nhân-đức vẫn được hưởng mãi một hạnh-phúc vô song bên tay-phương cực-lạc hay trên trời cao xanh thăm, tác-ác sẽ phải chịu nhục-hình, cưa chân, sê thịt, bỏ vạc dầu.... họ tưởng ông trời khoan-hồng đại-dộ đặt rã dưới âm thú hình phạt nặng và vô nhân-đạo hơn hình phạt mà óc dã-man của họ nghĩ ra để đối-phó với họ trên cõi trần.

Tục truyền Quan-âm bồ-tát hôm rằm tháng bẩy xuống thăm địa-ngục, thấy cảnh huống của vong-nhân chịu trọng hình, chẹn mối thương tâm nên lấy lòng từ-bi xin đức Thượng-đế cho họ cái đặc ân mỗi năm được một ngày tự-do cũng như ông Ngâu bà Ngâu kia,

mỗi năm được cùng nhau xum họp một lần. Nhưng sao Bồ-tát đã từ-bi, không từ-bi cho trót, xin cho vạn linh được ra khỏi địa-ngục suốt năm ! Tôi lỗi họ nào đã có gì mà bắt họ giam cầm, vì họ chẳng qua đã chịu cái số phận mà Thượng-đế đã định sẵn từ lâu.... Nếu không, nếu không, lý-số, mấy môn khoa-học hay ho của người ta truyền sang cho ta chỉ để làm rối óc người đời mất. Không thể như vậy, vì lý-số là quốc hồn quốc túy của ta, mà quốc hồn quốc túy là điều hay, lẽ phải.

Mà nào có bắt họ giam cầm mà thôi đâu !

Người đời còn tưởng-tưởng vong-hồn bị chém, bị tung-xéo, bị cưa xé để đèn lại lõi xura, bắt họ đem những cái xác thịt xuống âm để chịu đau đớn, bắt họ chết đi một lần nữa. Một điều khó nghĩ :

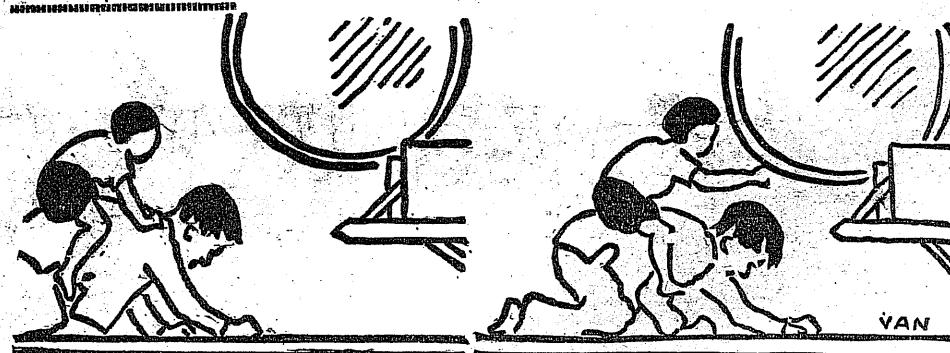
Không biết vong-hồn nào phải tội chết, có còn là vong-hồn nữa không hay là tiêu-diệt vào cõi hư vô. Nếu tiêu-diệt thì họ không đau khổ, không muộn, không mong, thất tình tan... họ đến Nát-bàn !

Ngẫm cho kỹ, dẫu ý-kiến của người đời có trái ngược nhau, cõi âm có, có vì ta tưởng-tượng rằng có. Bảo là ảo-mộng như : « Đến đời này biết việc gì là khéo-jáo-mộng ? Con kiến leo trên lá cỏ ngoài nôi, nó sống đầy những đồi với ta cũng như khéo-jáo-mộng » cõi khác gì ! Âm-tù địa ngục, ta thấy rõ trong tưởng-tưởng, vậy âm-ti đối với sự thực, không có đấy, mà đối với ta lại có, có mãi... cho đến lúc nào ta không còn cái hủ-tục mê-tín mà khăng-khang giữ làm quốc hồn quốc túy.

Cõi âm đã có, những vàng, hương, mă ta đốt đi cũng có thể biến hình, xuống dưới ám hóa ra vàng thật, nhà cửa thật, để cho âm-hồn lại được như ta ; đau, khổ, mong, vui.... sống.

Có một điều hơi lạ là không ai tưởng những đồ giấy đốt đi biến hình thế nào mà hóa ra đồ thật : sự đó chỉ có người nào không có cái trí khôn-hai người, không nghĩ ngợi gì đến nhân-quả mới hiểu được. Mà trên đời nghĩ ngợi đến nhân-quả nào có bao lầm người.

Tranh dù thí số 93



Anh - Nhong ! nhong !
Em - Ếp ! ếp ! ếp !

Em - Ếp ! ếp ! ếp !

Người làm nhà nên biết rằng:
CHỈ Ở 42, Rue de Takeu MỚI CÓ

KIẾN-TRÚC-SU'
ARCHITECTES DIPLOMÉS

Chuyên môn vẽ Kiều-nhà.

ÁI TÌNH H...!!

Một buổi chiều mùa hè...
Bên con đường Cồ-ngr,
Vân và Lan, hai người lặng
yên ngồi trên bãi bờ.

Về phía xa, mặt trời đã lặn sau
đám cây den, một vùng trời đỏ ối,
rực-rỡ chiếu xuống mặt hồ phảng
lặng như tấm gương. Gió im, rặng
cây ven hồ rủ lá trên đám bèo khô
bèo. Cảnh vật thực là yên lặng, buồn
bã...

Bỗng nhiên Lan vịn vào Vân, dịu
dàng âu-yếm hỏi:

— Anh Vân, anh nghĩ gì thế?
Vân từ-từ quay lại, bỏ roi chiếc
lá cầm trên tay, thầm-tho đáp lại:

— Không, anh nghĩ gì đâu...
Rồi hai người lại lặng yên, Lan
buồn rầu, cúi đầu lấy tay rút cỏ, còn
Vân lại theo đuôi cái ý nghĩ mờ
máng ban nãy...

Cũng như cái cảnh này, cũng em
Lan yêu mến ngồi bêu cạnh — dã
bao nhiêu lần như thế — mà sao hôm
nay, tự nhiên Vân thấy lạnh-lùng,
buồn-bã... Cứ mọi khi, trông thấy
bóng Lan từ-dâng xa lại là Vân hồi
hộp, mừng-rõ, nghẹn ngào không
nói nên lời... Chàng tiến đến cầm
tay Lan mà trong lòng vui sướng tê
mê, bâng-khuâng như trong giấc
mộng... Rồi hai người dắt tay nhau
lững-thững đi ven hồ, Lan thì luôn
miệng cười nói, còn chàng chỉ lặng
yên mà nhìn Lan, lặng yên dè nghe
cái tiếng trong trẻo dịu-dàng của
Lan, lặng yên dè hưởng hết cái thú
ém-dềm của ái-tình...

Chàng và Lan yêu nhau, cứ yêu
nhau thực đắm thắm, nồng-nàn,
tưởng không bao giờ phai nhạt được.
Vắng Lan, cảnh vật đối với chàng
đều ám-dạm, buồn rầu... Chàng lúc
nào cũng to-tưởng đến Lan, hình
ảnh cô con gái ngày thơ, thùy-mị
như Lan lúc nào cũng phảng-phất
mơ-màng trước mặt. Chàng yêu Lan
mà Lan cũng yêu chàng, nhưng ngay
từ buổi gặp Lan lần đầu trở đi đều
là những ngày êm-dềm, vui-thú.

Thế rồi, một đêm kia, Lan âu-yếm
ngả đầu vào lòng chàng. Những phút
thần tiên của ái-tình! Trong lúc ấy,
chàng-tưởng dã hưởng được hết cái
đắm-thắm của tình yêu-mến, chàng
và Lan yêu nhau, đắm đuối, say
mê — giấc mộng say sưa tưởng
không bao giờ hết.

Nhưng mà, từ đêm ấy, một cái lạnh
lẽo như bao phủ lấy lòng chàng...

Những lúc gần Lan, chàng cố hết
sức tìm lấy cái cảm-dộng, vui mừng
xưa mà không được... Chàng không
thấy mong đợi, không thấy hồi hộp
như trước nữa... Cầm tay Lan, chàng
không thấy như trước kia, vui
sướng, tê-mê, chàng không thấy
cảm-dộng... Đứng bên Lan như
đứng bên một người bạn hững-hờ, cái
tiếng trong và dịu-dàng của Lan mà
trước kia chàng vẫn lặng yên nghe
vang động trong lòng chàng, bây giờ
như tiếng ai xa xôi, tận đâu đâu...

Còn Lan đối với chàng như lại yêu
đương hơn, cái tình Lan yêu chàng
như thêm đắm-thắm, mạnh-mẽ. Nhiều
khi, trong lúc chàng nói, Lan lặng yên
nhìn chàng, như muốn thu hết dáng
diệu chàng vào trong trí nhớ... rồi
Lan bỗng nhiên giơ hai tay quẳng
chặt vào cổ chàng... Trong cái vòng
tay chặt chẽ ấy, trong đôi con mắt
Lan lúc nhìn chàng, chàng thấy bao
nhiều cái yêu-mến, bao nhiêu cái
đắm-thắm, bao nhiêu cái hy-sinh,
khiến chàng tự nhiên lo sợ... Chàng
từ-từ gõ tay Lan ra, mà Lan từ-từ
giữ lại, rồi buông chàng ra như có
ý tiếc, thương... Nhưng gõ tay Lan
ra rồi, đối với Lan, chàng lại thấy
xa-xôi, hững hờ, lạnh-dạm...

... Chiều hôm, cái cảnh vật yên
lặng, buồn-bã làm cho chàng thêm
chán nản, lạnh-lẽo... Chàng vẫn biết

Lan yêu chàng, cái tình cảnh của
Lan đối với chàng vẫn đắm-thắm,
mặn-mà như cũ, mà cái lòng yêu
Lan chàng tự thấy mỗi một ngày một
nhạt dần.

Cái lãnh-dạm ấy đến cùng với cái
lòng khinh-bỉ, khinh-bỉ Lan, đêm
ấy đã đem thân hiến cho chàng.
Không biết tại sao chàng lại nghĩ?

« Nếu Lan đã có thể dễ dãi với ta
như thế, chắc đối với người khác, Lan
cũng có thể dễ-dãi như thế được. »

Chàng vẫn biết cái ý nghĩ ấy là
vô lý, ích-kỷ — nhưng cái ý-nghĩ ấy
thỉnh-thoảng lại thoảng qua óc
chàng, chàng muốn xua đuổi cũng
không được. Chàng tự nhủ lòng:
Lan có yêu ta, mà Lan có biết ta yêu
Lan mới đem thân cho ta chứ. Chàng
nói thế nhưng lại tự thấy nhời nói
ấy không đủ làm cho chàng tin chút
nào cả. Rồi tự nhiên cái ý khinh Lan
lại sôi nổi trong lòng chàng.

— Anh Vân, anh nghĩ gì thế?

Câu hỏi thứ hai của Lan làm cho
chàng giật mình... Chàng quay lại,
thấy Lan âu-yếm nhìn chàng.

— Anh vẫn, hôm nay em muốn
nói với anh một câu truyền quan
trọng, có can-he đến ái-tình của anh
và của em, đến cả một đời em...

Chàng lạnh-lùng đáp: cứ nói đi...

Lan nhìn chàng, lặng yên một lúc
rồi ngập-ngừng:

— Anh ạ, em có lẽ sắp phải xa

anh, từ biệt anh mãi-mãi. Mẹ em
bắt em phải... lấy chồng... Em vẫn
giáu anh cái tin ấy, không muốn
nói với anh, sợ anh buồn...

Rồi Lan nhìn chàng, dôi con mắt
trong như hổ-han, đắm-đuối vô
cùng. Thấy chàng yên-lặng không
nói gì, Lan như không giữ nỗi được
nỗi đau đớn, gục đầu vào vai chàng
khóc nức-nở.

Chàng thấy Lan khóc, cố tìm lấy
những cái cảm-dộng, thương mến
xưa... lãnh-dạm, hững-hờ, chàng
thấy làm cho chàng tự thận, kiềm
lời an-ủi:

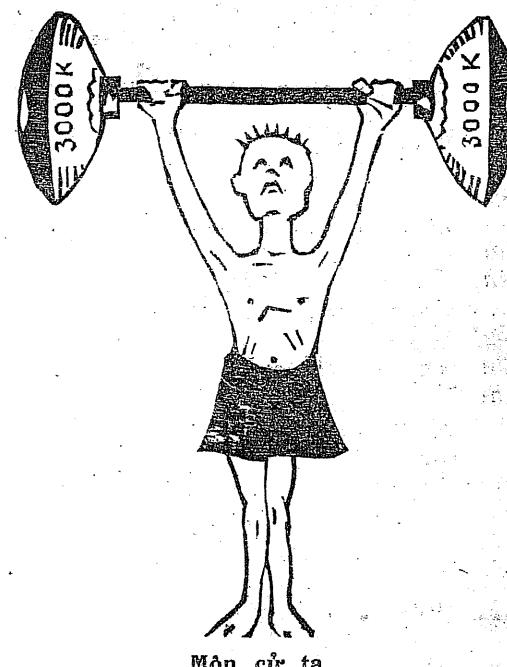
— Anh vẫn biết có ngày nay mà.
Anh vẫn biết cái ái-tình dôi ta không
được lâu bền... Thôi, em Lan ya,
em đừng buồn-bã, em cứ vui đi mà
bước chân về nhà chồng... Đôi ta
không lấy được nhau, nhưng lúc nào
em cũng cứ thương nhớ đến anh
là được rồi...

Những lời an-ủi ấy chàng biết là
những lời nhạt-nhẽo, vô vị. Chàng
cố nói những câu ấy bằng một cái
giọng thương, buồn — nhưng những
câu ấy vẫn lãnh-dạm, tự-nhiên.

Đến lúc Lan từ giã chàng đứng
dậy đi, chàng nhìn theo bóng Lan
rồi cúi đầu yên-lặng vì chàng tự
thấy cái giả-dối trong lòng chàng...

VIỆT

DIỄN-KINH VIỆT-NAM



Môn cử tạ



Môn phông lao

THUỐC ĐIỀU-KINH THẦN-HIỆU

Dân bà kinh nguyệt không đều, sinh
ra dữr đầu, đau mắt, đau bụng,
đau lưng, không sinh đẻ... Chỉ
dùng 3, 4 hộp DƯƠNG-HỒNG ĐAN
của THỌ-DÂN Y-QUÂN, sẽ khỏi các
chứng, vì thuốc ấy điều kinh, bồ
huyết, rất lợi cho sự-sinh-dục. Ai dùng
rồi cũng phục là hay.

Mỗi hộp 1\$20

Ở xa thêm tiền trước. Thu và mandat
xin gửi cho ông:

PHẠM-QUẾ-LÂM
54, Phố Sinh-tử — Hanoi

TRƯỜNG ĐÔNG-KHÁNH

dọn lại

26, Nguyễn-Trãi và 24, Phạm-Phú-Thú
(Trước bến cảng Hàng Da)

Có đủ các lớp từ C. Enfantin đến 4^e Année

Học-phí năm nay mỗi lớp giảm 0\$50

Có bài in sẵn, học-sinh đỡ tiền mua sách

1^e Cycle primaire : 1^{er} Septembre
Ngày khai-trường { 2^e Cycle primaire supérieur :
15 Septembre

Pour paraître le 15 Septembre

REVUE DE L'ENSEIGNEMENT
primaire et primaire supérieur
franco-indigène

sous la direction et avec la
collaboration de Professeurs
Licenciés et Bacheliers

Abonnement annuel : 1\$00

Le numéro : 0\$05

Spécimen sur demande à
NGUYỄN-LÝ-ĐỨC
24, Bd Amiral Courbet, Hanoi

JOSEPH TRẦN - ĐÌNH - TRÚC

Luật-khoa Cử-nhân, Đại Học
đường Paris. Cố-vấn pháp-luật

Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs
(cạnh bến cảng Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện-tụng. Làm
đơn, hợp đồng, văn
tự. Đòi nợ. Mua bán
nhà đất v.v...

Lệ hỏi pháp-luật : mỗi lượt
một đồng

...từ' cao đến thấp...



PHONG-HOA MỚI

Mách giúp cụ Hi-Đình
Trung-Bắc có cụ Hi-Đình,
Hai đàm nhạt đó, nhạt tanh, nhạt
nồng...

Đoán chừng biết có phải không,
Cụ không xơi muối nên lòng cụ ươn;
Này, tôi mách giúp làm ơn:
Thứ ra tắm bể Đồ-sơn xem nào.
Khỏa thân, đón ngọn tân trào,
Đè chõ nước mặn thâm vào thịt, da.
Họa chẳng cụ sẽ đậm-dà,
Viết văn hi-hước Thích-ca phải cười!

TÚ-MÔ

Ông Y-ý Phạm-vọng-Chi.

Báo Thanh-Nghệ-Tỉnh tân-văn mới
này ra được một đại văn-hào: ấy là
ông Y-ý Phạm-vọng-Chi.

Bản vè văn đề ý lại với tự-lập, ông
Phạm-vọng-Chi lên giọng « sī quān-tử
hiết trong-dao trời mà dạy cho ta hay

thực...rồi xuống đất trước khi
đủ sức để thật lấy đũa phi-dirōng để
nuôi thân... phết y-ý vào chất phản
mạch.

« Cây gai nha nha... húi y-ý như hạt
thóc mới thành thiết... »

« Con bạch yến kẽ từ khum trong-trung
nở ra, ăn phải y-ý vào mẹ đẻ, cha đến
lúc mọc đủ lông đuôi, lông cánh. »

« Loài trâu, ngựa cũng phải y-ý vào
on-phụ-duōng của mẹ đẻ... »

Tôi xin nói điều:

« Ông Phạm-vọng-Chi lúc lợt lòng
mẹ đẻ, cũng y-ý vào chị vú, lúc biết
ăn, y-ý vào cơm thịt, lúc biết mặc, y-ý
vào áo quần, đến nay, ông y-ý vào báo
Thanh-Nghệ-Tỉnh tân-văn, lúc nào
ông cũng y-ý. »

Vậy ông nên đổi tên là Y-ý thì đúng
hơn.

Dẫu sao, xin ai nấy biết cho rằng
ông không phải là « hạng ký - sinh,
phường-bạng thực, như loài rận, rệp,
sắn, bìm kia vây ».

Cô Minh mất tích.

Cô Minh, con nuôi Bà Bé Tí, mới ho
hó 23 cái xuân-xanh, đã vội quên on
duōng-dục, trốn đi và đem theo một
chuỗi hạt ngự đáng giá hai trăm đồng.

Không biết cô có đem theo đồ vật gì
quý nữa không: bà Bé Tí còn kiêm-soát

lại những cây cồ thụ và những súc
vật lạ bà nuôi.

Con gà ba chân không mất, vậy chắc
là cô Minh không đem nó đi: đó là
một tin đáng mừng.

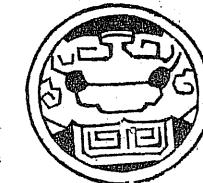
Giác mộng kinh tế.

Ông Tùng-Viên, chủ nhiệm báo Kinh
tế ở Nam-định, hôm thứ sáu vừa rồi,
sau khi đọc lại báo Kinh-tế thiêu-thiu,
một giấc nồng... ông đương mơ mơ,

màng màng, mê thấy báo Kinh-tế chưa
Đóng Phirong được khỏi nạn kinh-tế,
mê thấy thiên-hạ kéo đến hoan nghênh
chặt cả thành phố Nam-định.... bỗng
đật mình tỉnh dậy, ví tiền văng ra
ngoài túi áo, kiêm soát lại, thiếu mất
một tờ giấy 20\$00, ông Tùng-Viên
chắc không khỏi chạnh lòng về kinh
tế, ngâm câu:

Giác ngủ trưa khéo bồi hồi,
Bừng con mắt dậy, ôi thôi mất tiền!

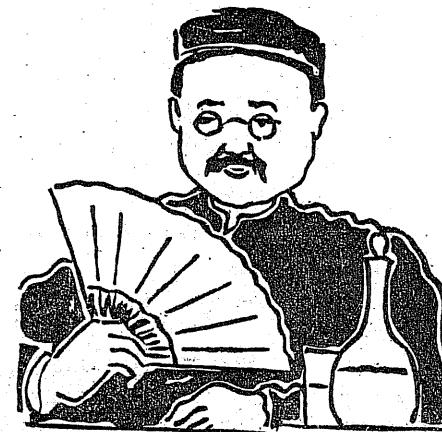
TÚ-LÝ



MỘT SỰ KHÔNG NGỜ

NGƯỜI ANNAM NÓI TRUYỀN

Hôm mồng 2 tháng 9 năm 1933
sau khi Thiên-Chúa giáng sinh là
ngày ông Nguyễn-trọng-Thuật đăng-
dàn diễn-thuyết về xã-hội tâm giáo
ở Hội Trí-tri.



Ông Nguyễn-trọng-Thuật ý hẳn
không tra vuат điện!

Lời diễn-thuyết! Hầy còn nhớ hôm
nào cuoc diễn-thuyết huyền-náo của
bà So-Quảng Lê-Dư và cách xử trí
vung-vé của hội. Nhưng cũng liều!
chứ khẽ lại mất một dịp biết cái
giây liên-lạc buộc người Annam với
xã-hội tâm-giáo.

8 giờ...người di nghe đã tè-tụu đủ
mặt: hóm bà Lê-Dư diễn-thuyết đóng
và ồn-ào như vỡ chợ, hóm nay vắng
và im-lặng như sân quần phụ-nữ.

Tiễn-bộ hay thoái bộ? Muốn cho
thế nào, cũng phải cả.

Ông Ngô-vi-Liên giới thiệu.

8 giờ 5, 8 giờ 10...Thính-giả đương
ở trong bầu không-khí lạnh-lùng, ông
huyện địa-dư Ngô-vi-Liên; cổ lẩy
dáng bệ-vé để che vέ ngượng-nghịu, từ
từ ngồi xuống...Cái gì cũng có vẻ uể-
oải, từ thính giả ngồi thử trên ghế
đến cái quạt máy mệt-nhọc quay.

Ông Liên không ngảng mắt lên
nhìn thính-giả, hai mắt đỏ dồn vào
hai tờ giấy con ông cầm ở tay, cất
giọng run-run đọc từng chữ...

— Hố-giáo... « dạy... lắn nhau... »

Mấy ngón tay ông đương mán-mé

ở má phải, đến đây đôi chỗ, quay
sang về râu bên má trái, hình như
hai cái má bánh đúc của ông có
quan hệ mật thiết với vấn đề hổ-giáo.

— Ông Nguyễn-trọng-Thuật... quả
dưa dỗ... lôi văn trào phúng.

Rồi ông đứng dậy. Nghe thấy tiếng
vỗ tay, tôi giật mình đoán ông nói
đã hết.

Ông Nguyễn-trọng-Thuật đăng-
dàn.

Một người cao lớn, mập-mạp, bộ
râu mép in trên khuôn mặt tròn và
đen, ngồi ở hàng ghế đầu, vén tay áo
đứng giây. Bụng bão dại: ông Chánh-
lồng quê này đến đây làm gì?

Ông Chánh-lồng quê ấy là diễn-giả
Nguyễn-trọng-Thuật.

— Thưa các ngài...

Ông Nguyễn-trọng-Thuật ngưng
đầu lén nhìn thính-giả, vén tay áo,
cúi đầu xuống, vén tay áo...

— ...mắt thì giờ...xã-hội giáo...

xã-hội tâm-giáo...phản thú nhất...
Giồng dạc, ông Thuật đọc, dần
từng tiếng, thỉnh-thoảng đến chỗ
diễn-giả cho là hay, giọng diễn-giả
đôi ra rèn-rǐ như giọng thơ, phú...
Những lúc ấy diễn-giả lại phe-phẩy
cái quạt nan đẽ lấy dịp: annam thật.

— Tin ngưỡng... thiêng-liêng...
thượng-dế...Dieu... (đọc: Đì-ó).

Nhin dãy thính-giả,...đùi ông Liễn
địa-dư theo với giọng rèn-rǐ của
diễn-giả, rung, rung như tương đắc
với tri-âm. Hướng ứng với cái đùi
rung của ông Liễn, bộ râu bạc của
một cụ nho đạo-mạo gật-gù theo một
diệu nhạc vô hình với mấy ngón tay
ông Nguyễn-công-Tiểu đánh dịp trên
chiếc quần tây vàng...

Trên đầu, quạt máy kieu-kit quay...

Ngồi gần ông Liễn, một ông đeo kính
trắng, đầu từ từ gấp xuống cổ, như
trầm tư mặc tưống... nghiền-ngâm

những thâm ý của những câu chữ
tín đặc của ông Nguyễn-trọng-Thuật
vẫn hô to mình là annam đặc. Người

ngồi cạnh thích cảnh tay vào nách,

nhà tư-tưởng kia giật mình hất



Té ra ông Nguyễn-trọng-Thuật
người Annam biết nói cả tiếng tay!

mạnh dẫu ra dằng sau, như... sực
tĩnh giấc mộng triết lý sâu-xa.

Mấy cậu học-trò há hốc mồm, mắt
nhìn vào không trung, ngo-ngác như
hòn phách bị diễn-giả thu mắt cả.
Chỉ có người gác đứng ngoài, lắng
tai nghe, ra dáng phục lăm.

— Công-sich-sieng.. mè-dông ba-
tèc-nèn...nhà tồ...

Mấy cậu học-trò như tĩnh mè, mỉm
cười, ra dáng hiểu thấu...

— ...Yêu tình... yêu tiền...

Thính-giả ngo-ngác nhìn nhau,
phục tài diễn-giả đã tìm thấy (một
mình) cái giây liên-lạc nối mấy chữ
lặng mặn đó với xã-hội tâm-giáo,
anh-hùng...nước...

Bản đến sự thờ phượng những đảng
anh-hùng cứu nước, diễn-giả lại sực
nhó đến cõc nước lâ giải khát: cho
hay nghĩ đến nước bao giờ cũng có
lợi.

— ...Nhất chí...kỷ niệm...tiền tiêu
ngày... cần ích cho xã-hội...

Võ tay. Diễn-giả đứng dậy...Võ
tay...

Thính-giả, hòn-hở đứng dậy...
thoát nạn...

TÚ-LÝ

Vi một sự trong lúc ban đầu phát-hành ngay rượu 35° ở Hanoi, Hadong, nhiều người chưa được vừa ý, Bản
Công-Ty thực lấy làm ân-hận, nên đã hết sức chân-chính tất cả các phương-diện cho thật hoản-bị để đền lòng quốc-dân
kỷ-vọng vào BẮC-KỲ NAM-TỦU. Sau khi xin lỗi các nhà tiêu-thụ, Bản Công-Ty lấy làm vui mừng, hân-hạnh, loan-báo
để anh, em đồng-bảo biết rằng: MỘT THỨ RƯỢU MỚI, RƯỢU 40 PHẦN, của Bắc-Kỳ Nam-Ty (Văn-Điển) đã ra đời
đã có hán gần khắp các nơi.

Rượu mới cất này đã ngon lại thơm, được rất nhiều thính-giả khen rằng: rượu thực hợp giọng với người minh,
vì nấu toàn bằng gạo nếp với men thuốc bắc, vậy mong quốc-dân săn lòng chiểu-cố.

BẮC-KỲ NAM-TỦU CÔNG-TY

(Văn-Điển Hadong)

Kinh-cáo

Truyện-ngắn

LỜI THỀ

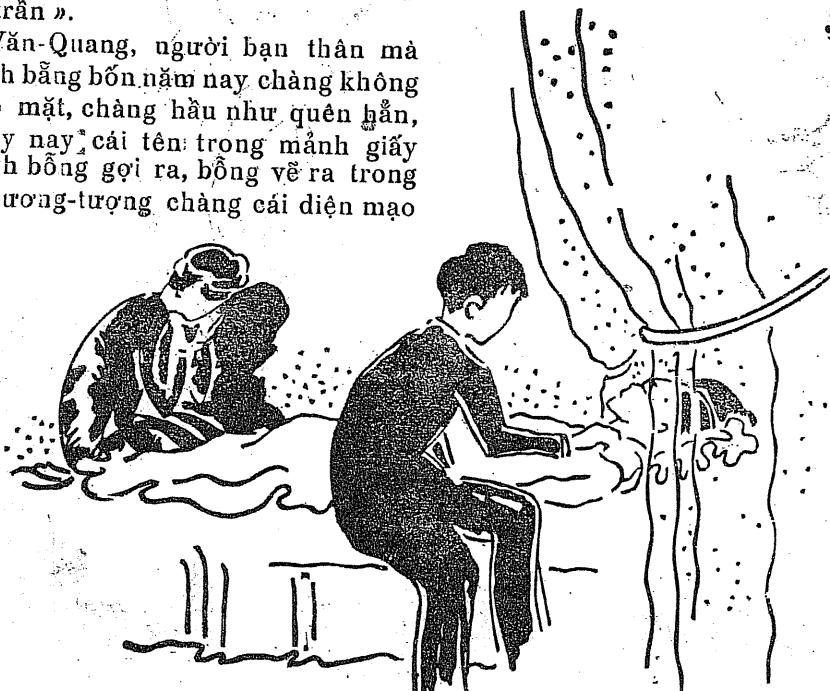
Của Khái-Hưng

T rong-Thanh thấy trong lòng bối-rối, khi chuyến xe lửa tối dừng lại ở ga Gia-lâm. Chỉ còn chừng nửa giờ nữa là chàng sẽ gặp mặt bạn, mà có lẽ gặp lần này là lần cuối cùng.

Vợ vẫn, tay chàng rờ đến túi lấy ra bức điện-tín giấy xanh, đọc lại : « Anh về ngay, tôi sắp từ trần. Văn-Quang số nhà 21... phố X.. »

Từ lúc nhận được tin chẳng lành của bạn, Thanh bước chân ở Hải-phòng ra đi, chàng đọc di đọc lại câu điện văn đã tới mấy chục lần. Đến nỗi nhầm mắt ngồi tưởng-tưởng, chàng cũng thấy hàng chữ hiện ra trước mắt : « Anh về ngay, tôi sắp từ trần ».

Văn-Quang, người bạn thân mà cách bắng bốn năm nay chàng không gặp mặt, chàng hầu như quên hẳn, ngày nay cái tên trong mảnh giấy xanh bỗng gợi ra, bỗng vể ra trong trí tưởng-tưởng chàng cái diện mạo



rất rõ ràng như bức ảnh truyền-thần phóng đại. bỗng ôn lại trong ký ức chàng rất là phân minh những cùi chỉ, những ngôn ngữ, những sự hành-vi của một người bạn đã cùng chàng trong buổi thanh-xuân theo đuổi một lý-tưởng, một chí hướng.

Thanh lại gấp bức điện-tín, bỏ túi, ngồi mủm mỉm cười. Vì chàng vừa nhớ lại những câu truyện xảy ra trong thời-kỳ tòng-học khi xưa, những câu truyện lý-thú, âu-yếm của đôi bạn thân, của cặp tri-kỷ mà anh em trong trường thường gọi dùa là cặp vợ chồng đực.

Thực vậy, hai người yêu nhau đến nỗi trong vòng mười năm trời không rời nhau nửa bước. Khi ở trường Buổi thi cùng là lưu học-sinh, khi hai người thi vào Cao-đẳng cũng lại bàn bạc với nhau để vào học cùng một trường Su-Phạm. Mặc dù điều này, anh em bạn học càng lấy làm lạ, là từ các kỳ thi lên lớp cho chí kỳ thi ra, lần lượt hai bạn chiếm thứ nhất, thứ nhì. Có người đã nói bông :

« Anh Thanh và anh Quang thực là đôi chim liền cánh, liền cánh cả đến cái tên trên bảng bao giờ cũng song-song đi đôi với nhau, không để tên ai chen vào giữa ».

Rồi khi hai người tốt nghiệp ở trường ra, đều được bồ giáo-học ở trường Bảo-hộ. Anh em bạn học cười, nói dùa rằng đó không phải là một sự ngẫu nhiên mà chính là một sự khéo giàn xếp của Tao-hóa đối với cặp tri-kỷ hiếm có ở đời.

Cố nhiên là hai người thuê nhà cùng ở với nhau.

Nhưng sang năm sau, anh em

trong giáo-giới bỗng dồn dây lên cái tin Thanh và Quang cự tuyệt nhau, « ly-dị » nhau, vì họ thấy Thanh làm giấy xin dời ra Hải-phòng. Sau mươi năm soán-sít lấy nhau, không mấy khi dời nhau ra được một ngày, đến nỗi trong những kỳ nghỉ hè phi người nọ về chơi nhà người kia thì người kia về ở nhà người nọ, sau mươi năm chung đèn, chung sách, chung mâm, chung giường, không biết nay xảy ra sự gì quan-hệ khiến Thanh tự ý xin dời đi Hải-phòng như thế?

Nào có gì đâu ! chỉ vì Quang lấy vợ.

sáng choang, tuy lúc bấy giờ đã gần nửa đêm. Chàng đoán chắc bệnh trạng của Quang đã tới kỳ nguy kịch.

Hấp tấp, chàng giật chuông. Một người vú em chạy vội ra mở cửa, có vẻ vui mừng bảo chàng :

« Ông giáo ! mời ông vào ngay. Ông con mong ông lâm ».

Không kịp hỏi, tất tả Thanh theo người ấy vào phòng bệnh nhân.

Trong chiếc giường của màn mỏ rộng, nằm sóng sượt không cưa-cày một tấm thân gầy sọp, khô-khan, như một cái xác không hồn.

Trong gian phòng lạnh-lěo, sức nước mủi thuốc và mùi rượu mạnh, cặp mắt Thanh như bị cái măt xanh-xao, hốc-hác thô-miên, không trông thấy một người, một vật gì khác nữa.

Thanh đứng lặng ngắm đến hai, ba phút... Một người thiếu phụ ở đầu hiện ra, chàng cũng chẳng biết, cúi rạp xuống giường, ghé sát tận tai người ốm thi-thâm. Bỗng cặp môi sám nhợt của kẻ sắp từ trần nhách một nụ cười, dôi con mắt mở to dăm dăm nhìn Thanh.

Người thiếu-phụ quay lại, lẽ phép cúi đầu chào khách, rồi vừa mếu vừa cất giọng khàn-khàn, run-run, se-se nói :

— Thưa ông, nhà tôi chờ ông từ sáng đến giờ. Nhà tôi muốn dối dăng cùng ông mấy lời.

Vẫn không lưu ý tới người đàn bà mà chàng vừa biết là vợ bạn, Thanh ghé gần lại giường cúi mặt xuống sát mặt Quang.

— Anh Quang ơi, Thành về đây ! Quang dùng hết sức thưa đưa tay ra nắm tay bạn, rồi dì-dào như hơi gió may rung động mặt nước hồ, Quang sẽ hỏi :

— Anh Thanh, anh hết giận em chưa ?

Thanh cảm động :

— Không bao giờ em giận anh hết.

— Thế anh vẫn yêu em như xưa chứ ?

Thanh đáp :

— Em vẫn yêu anh như xưa.

Quang mỉm cười :

— Anh ghé tai gần nữa vào mồm em, em

Quang lấy vợ, Thanh cho là Quang lừa dối mình, phản trắc mình, ruồng rẫy mình. Người bạn thân đã nghiêm-nhiên trở nên một người bội bạc.

Thanh giận, Thanh khóc, Thanh van lạy Quang đừng vội lia mình như thế. Thanh viện cãi lời thề thiêng-liêng của hai người đã cùng nhau quả quyết, nhất định không bao giờ lấy vợ.

Quang cảm-động đã suýt siu lòng vì bạn. Nhưng mà, than ôi ! cái sức mạnh của ái-tình trong tâm trí, trong linh-hồn kẻ mới bắt đầu đi vào con đường ham, muốn, yêu, mê, thì còn sự gì có thể thắng nổi.

Thế là Thanh, Quang tuyệt giao. Trước khi cùng bạn chia tay, Thanh nghiêm khắc bảo Quang :

« Tôi thè với anh rằng dù thế nào tôi cũng sẽ không lấy ai, không chơi thân với ai nữa. Đó là cách tôi trả thù anh đó ».

Suốt bốn năm, Thanh giữ lời thề. Mặc dù thối rữa ! Không một lần nào Thanh thèm gửi thư cho Quang. Không một lần nào chàng thèm bước chân tới Hanoi, một mình thuỷ thủ trên con đường đời, không tình. không ái.

— Bầm thây, con mang va-li.

Thanh giật mình quay lại. Người phu ga đã nhẹ-hàng vác cái va-li của chàng lên vai. Thịt ra xe hỏa đã tới đích mà Thanh mãi mo-mộng vẫn không biết. Thong thả chàng theo người phu vào ga.

Khi tới công nhà số 21.. phố X., một phố rất vắng vẻ, yên lặng, Thanh nhìn vào nhà bạn thấy đèn điện còn

xin anh một điều này, anh ưng thuận ban cho em nhé, anh nhé ?

Trong lúc quá cảm-động, Thanh không kịp nghĩ-ngợi, hứa liền :

— Vâng, dù điều gì em cũng xin làm cho anh, cho linh-hồn anh được mẫn-nghuyện.

Quang mỉm cười, dần-dần thiêm-thấp. Thanh thấy bạn im bặt, sợ hãi, sững sờ :

— Anh Quang ! anh Quang !

Quang cố gắng một lần cuối cùng, thì-thầm bảo bạn :

— Sau khi em chết đi, Liên vợ em và An con em sẽ bo-võ không cha không mẹ, không anh, không em... Nhưng mà em sẽ được yên

lòng vì Liên sẽ là vợ anh và An sẽ là con anh...

Nghé mấy lời phó thác, Thanh muối mò hỏi, yên lặng không đáp.

Còn Quang thì cho là bạn đã nhận lời, nhách một nụ cười vĩnh-quyết, bắn-bắt linh-hồn lia thê phách.

— Anh Quang ! anh Quang !

Thanh hoảng-hốt gọi. Trả lời lại chàng chỉ có sự yên-lặng của cái chết và tiếng khóc nức nở của người quả-phụ ngồi dưới chân giường.

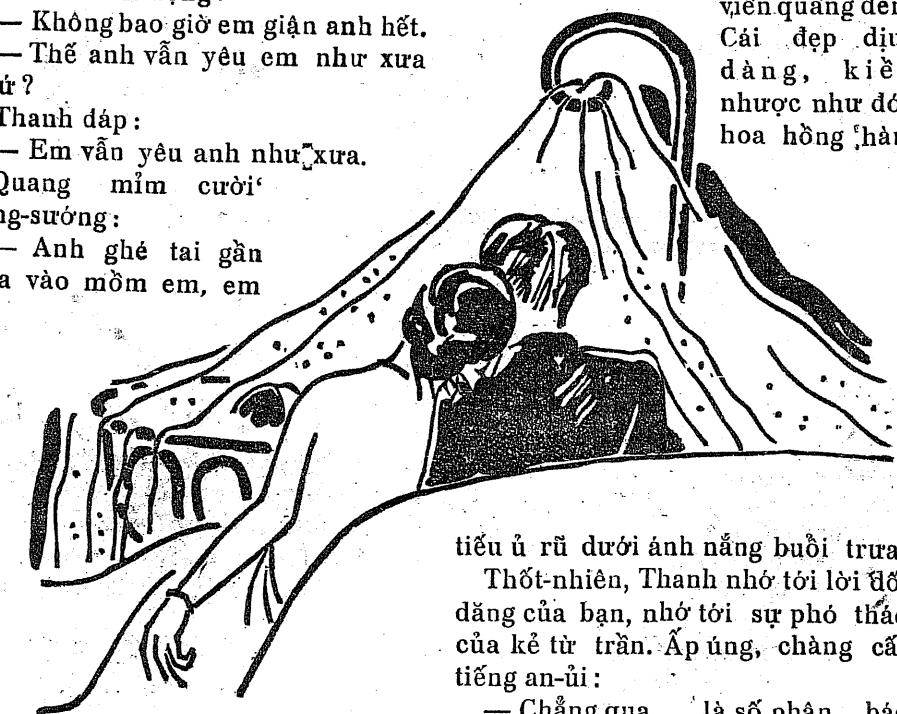
Buồn rầu, Thanh cúi xuống đưa tay vuốt cặp mi cho bạn.

Suốt ngày hôm sau, Thanh chạy ngược chạy xuôi để sửa soạn việc cất dầm cho bạn. Vì Quang mồ-côi cha mẹ, lai không anh em thân thích, tro-trời chỉ có một vợ trẻ với con thơ chưa đầy hai tuổi.

Buổi chiều, khi công việc đã chủ-tí, khi đã làm trọn bồn phận đối với người chết và người sống, Thanh cáo từ người quả-phụ dề ra ga đi chuyến xe đêm về Hải-phòng.

Lúc bấy giờ chàng mới kịp nhận rõ mặt vợ bạn, một trang niên thiếu yêu-diệu, khuôn mặt đều đặn tuy hơi gầy, nước da trắng mát tuy hơi xanh, và cặp mắt sáng quắc trong, ướt viền quầng đen.

Cái đẹp diệu-dàng, kiều nhược như đóa hoa hồng hàm



tiểu ủ rũ dưới ánh nắng buỗi trưa.

Thót-nhiên, Thanh nhớ tới lời đe dọa của bạn, nhớ tới sự phó thác của kẻ từ trần. Áp úng, chàng cất tiếng an-ủi :

— Chẳng qua... là số phận... báu chả nêu buồn.

Sụt sùi, Liên cảm tạ :

— Thưa bác... mẹ con tôi... bao giờ quên được ơn bác trong lúc đau đớn... cô độc này... nếu không có bác thí mẹ con tôi biết trông cậy vào ai.

Chẳng tìm được lời đáp lại, Thanh cúi nhìn mũi giày. Xưa nay chàng chỉ từng giao thiệp với bạn nam-nhi, chưa nếm qua, chưa biết qua cái dịu

dáng, cái em-ái của phu-nữ thi hèn gi chàng chẳng bến lèn, chàng hồi hộp khi thốt-nhiên đứng tiếp truyện một người đàn bà xinh đẹp.

Tiếng khóc của An ở buồng trong đưa ra làm cho chàng dật mìn, nhìn ngơ ngác. Rồi không nghĩ ngợi, như người mê ngủ, lững thững chàng theo gót vợ bạn...

Trong chiếc giường nhỏ buồng màn ren, An gào khóc.

Lát đặt, Liên ấm con dậy, áu yếm hồn hit. An nín bặt, nhớ nhác nhìn, mỉm cười, mỉm cười với mẹ, mỉm cười với Thanh. Thị thăm, Liên bảo bạn chồng:

— Nó tuồng bác là cậu nó đấy!

Thanh như tỉnh choàng giấc mộng. Lời thè xua vút trở lại trong trinh bô. Vội vàng, luống cuống chàng mở đồng hồ ra xem giờ:

— Thôi, xin chào bác ở lại, tôi phải ra ga ngay kẻo nhỡ xe hỏa, chỉ còn có mươi phút nữa thôi.

Buôn rầu, Liên sẽ nói:

— Thế thì không kịp đâu, bác à. Hay bác ở lại xoi cơm soảng với tôi rồi mai về sớm.

Thanh đứng im lặng, ngẫm nghĩ rồi từ tạ:

— Thôi, bác tha cho, đến chủ nhật, tôi xin về thăm bác.

Thanh giữ lời hứa, luôn luôn, chủ nhật nào cũng về thăm Liên và An. Cố lần chàng lại về ngay từ chiều thứ bảy.

Đã chịu lời phó thác của bạn quá cố, chàng cho rằng bỗn phận chàng là phải săn sóc, trông coi, bảo hộ người vợ già và đứa con côi một cách thân-mật, thành thực.

Thiên-hà họ thì-thào, nhưng chàng có thèm chấp gì tiếng thi-thào của thiên-hà? Cái trách nhiệm nặng nề kia, cái bỗn phận to-tát kia, chàng đã quả quyết đặt lên trên những lời dì-nghị của công chúng.

Song mỗi lần ngồi thẩn-thờ, chàng nghĩ tới bỗn-phận và trách-nhiệm, thì trong trí tưởng-tượng của chàng hiện ngay ra cái hình người vợ già đẹp rực-rỡ, lộng-lẫy trong bộ áo tang. Dần dần chàng sinh lòng ngò-vực, lấy làm xấu hổ: chàng tự hỏi :

« Nếu Liên không đẹp thì liệu ta có nhớ tới bỗn-phận, liệu ta có đảm nhận nổi sự phó thác của bạn chàng? »

Chàng bỗng thấy chàng nhỏ-nhen, khốn-nan, đáng khinh.

Rồi luôn hai tuần lễ, Thanh không về thăm Liên và An. Chàng viết thư cho Liên nói thoái-thác bận công kia việc nõ.

Đến tuần lễ thứ ba, chiều thứ bảy, chàng nhận được bức điện tín vẫn-tất: « Về ngay, An ốm nặng ».

Lát-dật Thanh di chuyển xe-lửa đêm về Hanoi.

Tối nõi, chàng xiết bao cảm-dộng trước sự đau-dòn, khổ-sở của một người mẹ: Bên giường con ốm, Liên gục đầu khóc.

Gặp mặt Thanh, Liên mừng quinch, nức nở kẽ cho chàng biết rằng An mắc bệnh ho phổi đã từ bốn hôm.

Hoảng-hốt, đương nửa đêm, Thanh chạy đi mời thầy thuốc. Rồi sáng hôm sau chàng gửi điện-tin về Hải-phòng xin phép.

Luôn ba ngày, ba đêm, Thanh và Liên tận lực, tận tâm để cứu đứa

con cõi thoát nạn... Bao sự hiềm-nghi, hai người đều không nghĩ tới, mà cũng không có lúc nào nghĩ tới, chỉ luôn luôn, quẩn-quẩn, săn-sóc iới đứa hài-nhi.

Đêm hôm thứ ba, vì thức nhiều quá, Thanh thiếp đi bên giường bệnh. Nửa đêm bỗng thức giấc, chàng thấy vật gì dể-nặng trên vai, và nghe có hơi thở đều-dặn, dịu-dàng.

Lo sợ hồi-hop, chàng không dám quay lại, vì chàng đoán chắc là Liên-mệt quá, lả đi, ngủ gục đầu vào vai chàng.

Trong lòng thồn-thức, băn-khoăn, Thanh cố ngủ lại mà không sao được.

Yên-lặng, không cưa-cây, không nhúc-nhích, xuôi mấy giờ, chàng ngồi như pho tượng, chỉ lo rằng nếu Liên chợt thức giấc dậy thì nàng sẽ bén-lèn, xấu hổ... Dịu-dàng hòa cùng hơi thở âm-Ấm, se sẽ của Liên, chàng nghe như có tiếng bạn thì-thầm bên tai:

« Liên sẽ là vợ anh và An sẽ là con anh ».

Thanh mỉm cười, sung-sướng.

KHAI-HUNG

chiếc thứ hai a.

Me — Thế con đưa cho me coi chiếc thứ nhất xem có đẹp không.

Hồng — Thưa me, con bắt đầu thêu chiếc thứ hai trước chiếc thứ nhất a.

Của K.-Tâm Hanoi

I. — Ôi thôi!

Vĩnh dù thi trọn truyện ngắn báo P.H. đúng được năm truyện, khoe rầm với anh em: may được năm phiếu ăn cơm tây.

Xường — Mời tớ mấy nhõ...

Vĩnh — Một bạn thôi đấy. Tớ xơi bốn... nhân tiện tớ đưa cho chủ hiệu L.X, xem danh thiếp của tớ giúp nhà báo.

Vĩnh mồ bim định lấy cái các ra thi thấy phiếu dự thi.

-- Ôi thôi! tớ gửi phong bì không rồi.

II. — Ông mua....

Anh hàng kẹo mía mời ở nhà quê ra tinh. Đứng đầu đường, anh ta thấy người ngồi ô-tô hôm chia tay ra hiệu để rẽ sang phố khác. Anh ta vội vàng đột gánh và hỏi :

— Ông mua bao nhiêu?

Của N.K.-Thu Bắc-ninh

Sở ngắm.

Kỳ thi bằng so-học yếu-luoc, các thầy giáo còn đang dừng nói truyện với nhau, vi chưa đến giờ. Giữa lúc các thầy đang phiếm thì quan Huân (chánh chủ-khảo) đến gắt rinh cả lên.

« Các thầy cứ phiếm, chẳng lo gì sửa soạn giúp đỡ tôi đôi chút, sắp đến giờ rồi — các thầy còn bàn đến truyện gì nào, các thầy bàn cho tôi nghe xem nào ».

— Bẩm quan vì chưa đến giờ nên chung tôi đang bàn về một cái vấn đề « lạ » trong vụ thi này.

— Trong vụ thi này sao mà lạ, thầy nói mau lên cho tôi nghe nào.

— Chúng tôi rất lấy làm lạ và buồn cười cho những học trò đi thi lầm. Chúng tôi chưa từng dạy nó một chữ nào mà chúng nó cứ gọi chúng tôi bằng « thầy ».

Của cô T.-Thủy và cô T.-Hằng Phú-thọ

I. — Đến bùn trắng,

Mẹ dạy con giặt mực thì đèn, gần đèn thì sáng.

Con hỏi: thế thưa đẽ, tối nào con cũng ngồi học gần cả đèn và gần cả lò mire, thế thì tối đèn hay hóa sáng a?

II. — Nói chữ.

Ông Quắp sinh nói chữ. Một hôm đến chơi nhà bạn, bạn giữ lại đêm đánh tö-töm, ông ta nhất định từ chối mà rằng:

— Vì có nghiêm phụ tại đường, nên không tiện lưu lại được.

Sau hỏi ra mới biết rằng ông này sơ vợ.

III. — Hiểu lầm.

Lái lợn đi qua trường học, thấy thầy bảo trò:

— Bố là con bò.

— Bác lâm-bầm :

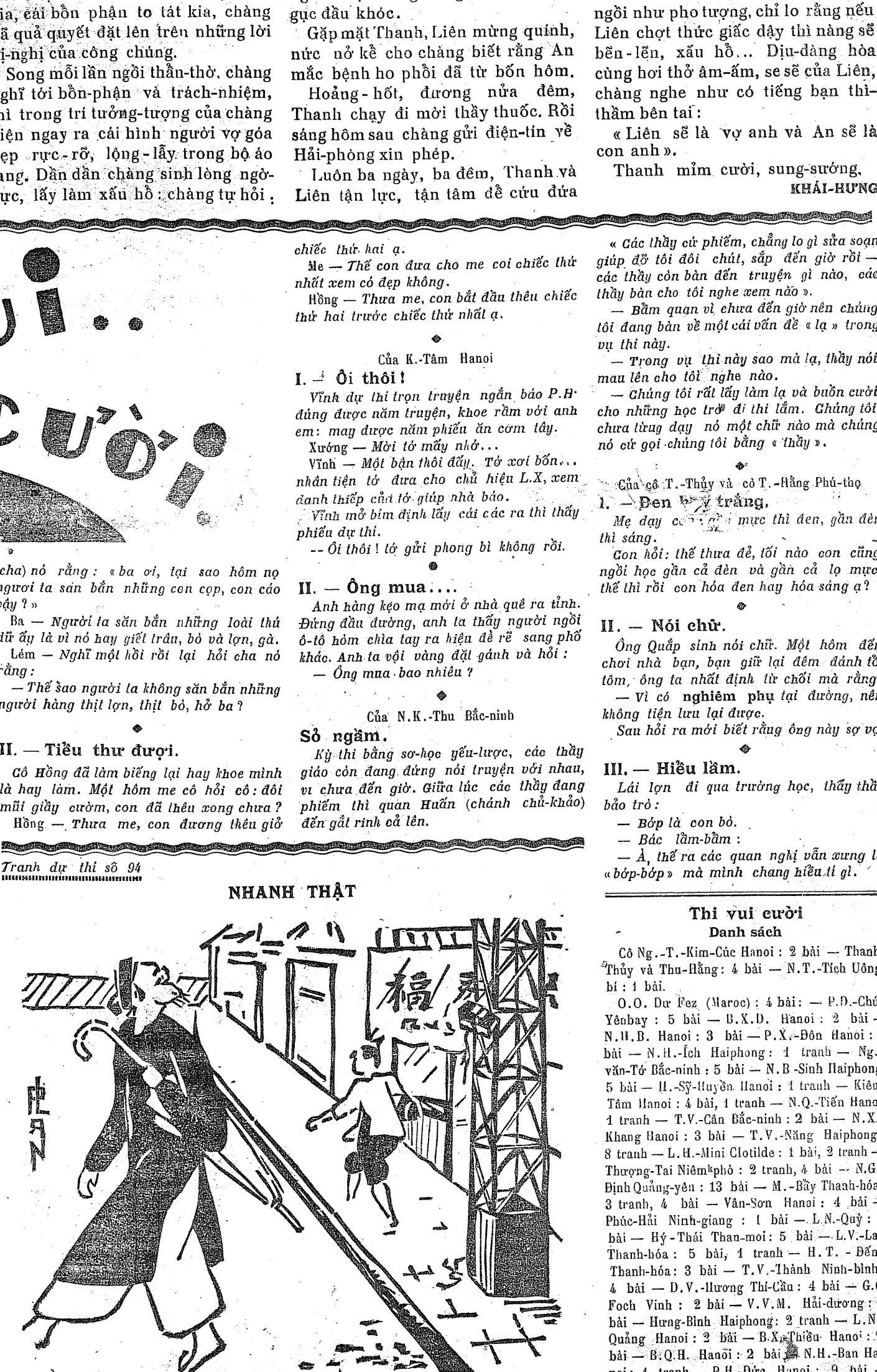
— À, thế ra các quan nghị vẫn xung là « bop-bop » mà mình chàng hiểu tí gl.

Thi vui cưới

Danh sách

Cô Ng.-T.-Kim-Cúc Hanoi : 2 bài — Thanh-Thủy và Thu-Hằng : 4 bài — N.T.-Tich Uông-bi : 1 bài.

O.O. Du Fez (Maroc) : 4 bài — P.D.-Chúc Yênbay : 5 bài — B.X.D. Hanoi : 2 bài — N.H.B. Hanoi : 3 bài — P.X.-Đôn Hanoi : 5 bài — N.H.-Ích Haiphong : 1 tranh — Ng.-văn-Tô Bắc-ninh : 5 bài — N.B.-Sinh Haiphong: 5 bài — H.-Sý-Huyền Hanoi : 1 tranh — Kiều-Tâm Hanoi : 4 bài, 1 tranh — N.Q.-Tiến Hanoi: 1 tranh — T.V.-Cán Bắc-ninh : 2 bài — N.X.-Khang Hanoi : 3 bài — T.V.-Năng Haiphong : 8 tranh — L.H.-Mini Clotilde : 1 bài, 2 tranh — Thượng-Tai Niêm-phò : 2 tranh, 4 bài — N.G.-Định Quảng-yêu : 13 bài — M.-Burry Thanh-hóa: 3 tranh, 4 bài — Văn-Sơn Hanoi : 4 bài — Phúc-Hải Ninh-giang : 1 bài — L.N.-Quý : 4 bài — Hý-Thái Than-moi: 5 bài — L.V.-Lan Thanh-hóa : 5 bài, 1 tranh — H.T.-Đinh Thanh-hóa: 3 bài — T.V.-Thanh Ninh-binh : 4 bài — D.V.-Hương Thị-Cửu : 4 bài — G.C.-Foch Vinh : 2 bài — V.V.M.-Hải-dương : 3 bài — Hưng-Bình Haiphong : 2 tranh — L.N.-Quảng Hanoi : 2 bài — B.X.-Thiệu Hanoi : 2 bài — B.Q.H. Hanoi : 2 bài — N.H.-Ban Hanoi: 1 tranh — P.H.-Đức Hanoi : 9 bài — D.V.-Nam Hanoi : 4 bài — V.V.-Linh Nam-dịnh: 4 bài — H.-Diệu Qui-nhon: 5 bài.



— Giây thép chạy nhanh thật, minh mới gửi mà quay di quay lại đã chạy

Thi vui cưới

Của H.-Diệu Qui-nhon

I. — Ba với ba là bốn.

Tôi đố anh: ba cha cộng với ba con là mấy người?

— Là sáu người chứ mấy.

— Trật.

— Thế anh nói mấy người?

— Bốn. Đề tôi cắt nghĩa cho anh nghe.

Cố anh với ông nội anh là một cha một con; ông nội anh với cha anh là một cha một con; cha anh với anh có phải là cha với một con nữa không. Mà anh thử tính lại, ba người cha với ba người con mà chỉ có bốn người....

II. — Như vậy càng tốt.

Có một ông thầy tư xung là có tài trù giống rệp.

Một bả nõi mồi ông về nhà. Trà nõi xong xuôi, bà ta hỏi ông cách trú rệp. Ông lên giọng nói một cách tú-mí rằng:

— « Con rệp nó có hai chân trước chạy nhanh lắm và một cái vòi nọc miếng. Cái vòi ấy trích ta duu lắm. Vậy muôn trú nó thì bắt nó mà ngắt hai chân trước nó và cái vòi đi là xong.

— Vậy thì bắt nó mà giết nó đi có hơn không?

— Như vậy, càng tốt (!?)

* * *

Của H.T.-Đênh Thanh-hóa

Nói tiếng bồi.

Hai anh bồi đang rán « bí-lép » (bistec) ở trong bếp. Một anh không biết loay-hoay thế nào làm rót miếng « bí-lép » xuống đất. Bỗng tiếng giày tay ở ngoài đi vào. Anh bồi luống cuống kêu kíp rứt lại, cầm miếng thịt dày tro, túi ném phẳng vào sanh cho chủ khôi-bết. Muốn tảng công, anh kia chạy mách với chủ;

— Mẹ ơi, mẹ ơi « bí-lép » tóm bê la te,
— Đi giày cõm-cõp lúy phe seo seo.

* * *

Của H.T.-Đênh Thanh-hóa

I. — Săn bắn.

Tên Lém lên 7 tuổi, một hôm, hỏi ba

TRUYỀN VUI (TRỊNH - THÁM)

CHỌC - LỐC HÓM - HÉM

(Sherlock - Holmès)

Mười hai giờ đêm. Giờ của con bạc sát-phạt nhau, giờ cửa bợn ăn sương trèo tường khoét ngách, giờ của giông cú vọ tìm mồi... giờ của kẻ hung ác, giờ án mạng.

Trời tối. Ánh đèn điện lờ mờ như muốn giúp kẻ gian dễ làm việc. Một cái bóng đen, ở đầu phố đi lại, bước một trên hè, sát gần các cửa, có vẻ bí-mật.

Muốn độc-giả khỏi mất thì giờ, xin giới-thiệu người bí-mật đó là chàng Chọc-lốc hóm-hém, phóng-viên đại-tài của báo « Bốn giờ sáng », vẫn tự ví mình với Lân-bi-Anh (Roule ta bille) hay nhà trinh-thám trứ-danh chung hiệu với chàng ở bên Âu-châu Sherlock - Holmès — tuy rằng chàng không biêt đi bình-bịch, và nhảy hậu ô-tô, nhưng chàng có tài đi bách-bộ, và nhòm qua lỗ cửa.

Chàng rút đồng hồ ra xem. Hai chiếc kim tròng lên nhau đúng 12 giờ, làm trán chàng dǎn-deo nghĩ ngợi, cau đôi lông mày chỗi sê trên cặp mắt luron ti-hi.

Chàng sê lẩy móng tay út gãi cái mũi lỗ dòn mồm, rồi vuốt bộ râu Charlot, như ngắt hai con sáu dòn đèn sì nó đang cố chui o hai lỗ mũi.

Bỗng gần đây, một tia sáng qua khe cửa không đóng ghít, làm cho bao nhiêu tinh-thần của nhà « thích sự điều-trá » đều đổ dồn vào đấy.

Chỉ ba bước, chàng đến nơi.

Dưới ánh đèn, hai người đàn ông đang nói truyện : người ngảnh mặt ra đường, mắt gầy má hóp, bộ râu đen soan lại giông chiếc (ghi-dông) xe đạp thi, cắt giông run run như một tội-nhân đợi nghe kêu án.

— Bác ạ, tôi không lo gì cả, duy sờ nhõm nhà tôi hối đến thì nguy mất. Nhà tôi nuôi nó từ ngày ở Hòa-bình đến nay là ba năm rồi, nó vẫn ngoan ngoãn, không bao giờ đánh vỡ bát đĩa gì cả, nên yêu quý nó lắm. Chỉ có sáng ngày, nhà tôi ngược vắng, tôi buồn nên vào trong bếp....

— Tinh bác cũng hay trẻ con lắm; thiếu gì cách tiêu khiển.

— Nào tôi có làm gì nó đâu. Nguyễn lúc tôi lấy con dao dựa để chặt miếng

gỗ, thì nó nắm lấy áo tôi, có ý nghịch ngợm, tôi liền quay lại, chủ-ý là dọa nó, nào ngờ vung tay mạnh quá, lưỡi dao pháp đúng giữa trán, nó kêu lên một tiếng, máu chảy lênh-làng, óc phut ra, mắt trợn ngược, chân tay cứng đờ, một lúc thì chết. Hiện tôi đã bọc thi thể vào chiếc chăn, và chôn ở sau vườn. Tôi lấy làm hận lắm. Thật là chả có con nào khau-khỉnh và ngoan-ngoân như nó. Tuy là một con hầu, mà nhà tôi soi như người nhà.

Nghe đến đây, phóng-viên báo « Bốn giờ sáng » tức tốc một tay sờ quần, một tay giữ mũ, ba chân bốn cẳng chạy về tòa báo, gọi người coi cửa, vào buồng giấy, đánh tê-le-phôn ra cầm kẽ ranh mạch câu truyện án mạng vừa khám phá ra.

Bởi vậy sáng sớm hôm nay đã có bài « một vụ án-mạng gớm ghê » tường-thuật kỹ-càng về việc đó, chia ra từng đoạn liên-lạc nhau, nghe như bài tiểu-thuyết ngắn, lại thêm những lời bình-phản lý-luận, tổng kết rằng : « vợ vắng, lòng dục không được toại, giết con hầu, đúra ổ, già-man biêt là bao !

Sở cầm điều tra.

Hai tên bàn truyện tôi hôm đó đều bị bắt và nhận có nói những câu mà nhà phóng sự đại tài đã biên chép ở quyền sô tay, và chỉ chổ chôn xác.

Hai người phu lục-lộ đào đất lên.

Nhát cuốc thứ nhất, lôi ra chiếc chăn trắng. Phóng-viên nhéch mép.

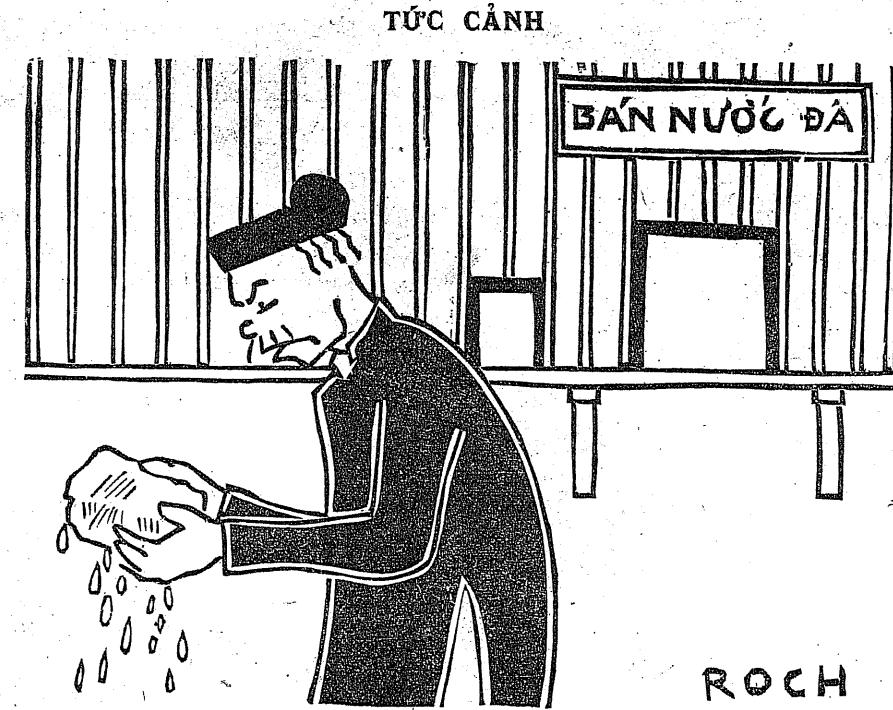
Nhát cuốc thứ hai, lộ ra mấy ngón tay rắn-reo tím bầm. Phóng-viên cười nụ, nhìn viên cầm.

Nhát cuốc thứ ba, bật ra cái đầu bọc vải đâm máu. Phóng-viên hết ghim sự tự-đắc của mình, nhìn các nhà chúc sứ.

Nhát thứ tư, một đầu chấn vén lén, hiện ra một cái mặt rắn-reo, mũi tết, mắt tròn, chung quanh lông vàng che phủ.....

Ai nấy đều sững-sốt, cùng kêu lên một tiếng : ồ ! thì ra không phải người, không phải con ố, mà là con hầu...con khỉ.

P. S.



Thương ôi ! nước chảy đá mòn !

ROCH



VĂN CHÂU QUAN TƯỚNG ĐÔ-BẮC

Tôi chầu Đô-bắc tướng-quân,
Đệ tử hung-thần thống trị nhân gian.
Trong tay ngài thủ hạ có muôn vàn,
Theo hầu dưới trướng mấy đoàn kiện-nhi.

Đầu sai có gia tướng Ich-xi
Mưu thần chửng quý epe kỳ thông-tinh.

Tả-hữu ngài có hai gã thập-thành,
Là anh Tô-lép với anh Tài-bàn;
Trăm hai mươi quân phu kéo ba hàng,

Nghe lệnh ngài troan, khuôn phép uy-nghiêm.

Sóc-dĩa kia vào bậc tôi hiền,
Là tay lợi hại trong miền đua tranh.

Anh Bất coi ba mươi sáu gia-dinh,

Ấy tay lầu-cá tinh-ranh sô sừng.

Ba mươi hai quân tướng Tam-cúc vẫy-vùng,

Tôi mạnh, tớ hùng, xe pháo nghênh-ngang.

Áo đen, áo đỏ hai hàng,

Cũng là quân sát trong làng đô-den.
Đô-bắc tôn ông ngài chẳng thiếu gì tiền,
Ngài tuần-du đây đó khắp miền chợ-quê.

Quân tài kéo đến đâu thì tai hai ghóm-ghẽ!

Võ-vết bốn bờ rõ sạch sành-sanh,
Làm cho cơ nghiệp tan-tành,

Dân-gian sợ-sáu, gia-dinh đỗ nghiêng.

Ngài bắt con den vào xích, vào xiềng,
Thất eo, lơ vận đảo-diên nhục-nhẫn.

Ngài bắt đồng ai thòi mất cá làm ăn,
Ngài dắt thẳng Bàn léo-deo theo sau.

Táu lạy ngài, ngài sớm liệu mau mau,
Kéo cánh sang Tàu, sang Nhật, sang Nga.

Ngài sang Âu, sang Mỹ, ngài kíp phái phương xa,

Xin đừng quấy nhiễu con nhà Việt-Nam.

Gạo muối dày, tống tiền lên đàng....

TÚ-MỜ

Có lý

Quan tòa — Sao chị lại lừa dối chồng, mà rước gai vào nhà vậy ?

Gái ngoan — Bầm quan lớn, chính chồng tôi đã lừa dối tôi trước a.

Vâng, thật vậy, chồng tôi nói dối tôi là đi về quê ba hôm, thế mà nhà tôi đi buổi sáng, chiều đã về ngay, nên tôi mới bị « tóm ».

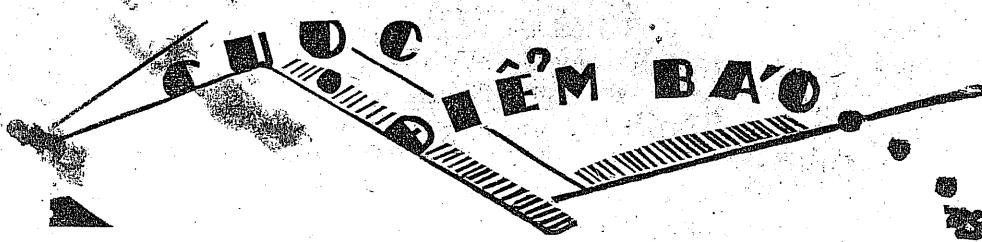
P.S.

PHARMACIE MODERNE VU-DO-THIN

PHARMACIEN DE 1^e CLASSE DE LA FACULTÉ DE PARIS
BÁN THUỐC TÂY THƯỢNG HẢO HẠNG — GIÁ TIỀN PHẢI CHẶNG

Téléphone n° 495

25, 27, 29, Boulevard Francis Garnier — HANOI



Lối văn kiều mẫu của Đông-Phương.

Mục hạt đậu dọn của Nhát dao cao (P.H. số 32) nhắc cho ta biết rằng: trong bài xã-thuyết của báo Đông-Phương số 820 có đoạn văn này :

« Trong một năm có 365 ngày, trong 365 ngày có 52 tuần lễ, mà mỗi tuần lễ, báo ra có hai kỳ, tuy chưa được hàng ngày cùng quốc dân tay bắt, mặt mừng, nhưng tuần nào cũng được cùng nhau hai lần chia vui sẻ buồn, ngậm cay, nuốt đắng ! »

Thì trong bài xã-thuyết của báo Đông-Phương số 878 lại có đoạn văn ấy :

« Trong một năm có 365 ngày, trong 365 ngày có 52 tuần lễ, mà mỗi tuần lễ, báo ra có hai kỳ, tuy chưa được hàng ngày cùng quốc dân tay bắt, mặt mừng, nhưng tuần nào cũng được cùng nhau hai lần chia vui, sẻ buồn, ngậm cay, nuốt đắng ! »

Mục từ cao đến thấp của Tú-Lý lại cho ta hay rằng trong bài xã-thuyết Đông-Phương số 820 trên kia có câu :

« Muôn trùng sóng vỗ, một tru đá mà nói việc đón ngàn lửa cháy cùi xe, một gáo nước mà toan bể tưới chửa... chắc nhiều bạn cười rằng Đông-Phương không biết tự lượng. »

Có nhiên là trong bài xã-thuyết D.P. số 878 cũng có câu :

« Muôn trùng sóng vỗ, một tru đá mà nói việc đón ngàn lửa cháy cùi xe, một gáo nước mà toan bể tưới chửa... chắc nhiều bạn cười rằng Đông-Phương không biết tự lượng. »

Hai ý tưởng bèn nảy ra trong trí nghĩ của tôi :

I. — Mục hạt đậu dọn rất giúp ích cho sự sưu tầm khảo cứu văn-chương (tuy văn-chương đó là văn-chương hạt đậu dọn).

II. — Có lẽ báo Đông-Phương có săn ít văn kiều mẫu để thỉnh-thoảng vào dịp long trọng như ngày kỷ niệm đệ nhất chu niên, lại cho ra... ra mắt độc giả một lần.

NHẤT-LINH

Lối văn đồng đa đồng đánh
Các bạn hẳn còn nhớ moi đây Nhất-Linh có viết hai bài văn gọi là « văn đồng đa, đồng đánh » để chế riêu cái lối văn kêu mà vô nghĩa của khúc Nam-huân ở báo Đông-Phương bắt chước khúc Tiêu-sầu ở báo Đông-tây. Nhất-Linh bắt chước họ, viết như họ, nghĩa là định tâm viết mấy bài văn kêu mà vô nghĩa ấy. Chàng Tiêu-dòng-lòng nhảy ra tự bệnh vực rồi công kích Nhất-Linh.

« Làm nhục chàng Tiêu nhất có lẽ là Nhất-Linh ở báo Phong-Hoa. »

Nhất-Linh muốn làm thử một khúc để so nó cũng như khúc « tiêu-sầu ». Ta thử nghe khúc hát của Nhất-Linh :

« Bạn gõa khách trần thui-thủi chốn

lan-đình bóng sẽ ngàn dâu... »

« Cánh hồng bay tít, gió đưa mầu xanh tối mới ngày nào. »

« Giác mộng bướm-kiếm ly-tao to tưởng mà sợi tơ lòng rút ruột bồng tang... »

« Già có tên sầm chợ nào đặt ra bài hát cũng không đến nỗi dốt quá như Nhất-Linh. »

Chàng Tiêu nói đúng đấy ! Bài văn ấy của Nhất-Linh thật dốt, dốt lầm; vì thế mới giống những bài ở khúc

KÍCH VUI

TÔI SẼ ĐÓI ÔNG LÊN THƯỢNG-DU

Giờ ra chơi ở một trường làng.

Ông giáo thoáng thấy quan Thanh-trà về khám trường, với bảo một cậu học trò đánh trống vào. Ông giáo tiến lên trước mặt quan Thanh-trà, cúi đầu chào.

— Bầm quan lớn.

Ông Thanh-trà (dẫn tiếng). — Sao ông biết tôi là quan lớn. Vì có

giại lại biết tôi là Thanh-trà về khám trường. À, ra ông cho người di dò tôi.

Ông giáo — Bầm quan lớn, chúng tôi có được biết quan lớn hời chúng tôi lên thực-hành trên tinh.

Ông Thanh-trà — À, ra thế! (im một lúc). Thường thường mấy giờ ông cho học trò ra chơi?

Ông giáo — Bầm quan lớn, bao giờ cũng vậy, tôi cho học trò ra chơi từ 4 giờ kém 15 đến 4 giờ.

Ông Thanh-trà — À ra ông cho học trò ra chơi từ 4 giờ kém 15 đến 4 giờ. Thật đúng như thế chứ?

Ông giáo — Bầm đúng như thế.

Ông Thanh-trà (gọi một cậu học trò trong lớp ra hỏi). Thầy giáo cho

Nam-huân và ở khúc Tiêu-sầu. Bài ấy đọc thì kêu lầm, nhưng không có một tí nghĩa gì cả... y như văn của chàng Tiêu vậy!

Người ta định tâm viết một lối văn hết sức dốt, lại bảo người ta dốt; thì quả là dốt thật. Hay là chàng Tiêu không muốn hiểu?

Nhất-Linh chỉ còn ân-hận rằng hai bài mình viết đây chưa được tuyệt hay, nghĩa là chưa được dốt bằng những bài văn dốt. Ngờ đâu chàng Tiêu trong bài tự bênh vực lại nêu lên mấy câu mà chàng Tiêu cho là hay; những câu đó, Nhất-Linh xin biên dưới đây để thêm một bài đồng đa đồng đánh thứ ba hay hơn hai bài trước chưa được dốt lắm :

Mỗi ngày biết đau, biết chết đi một

ngày, dó, hồn khảng-khai khách phiêu lưu...

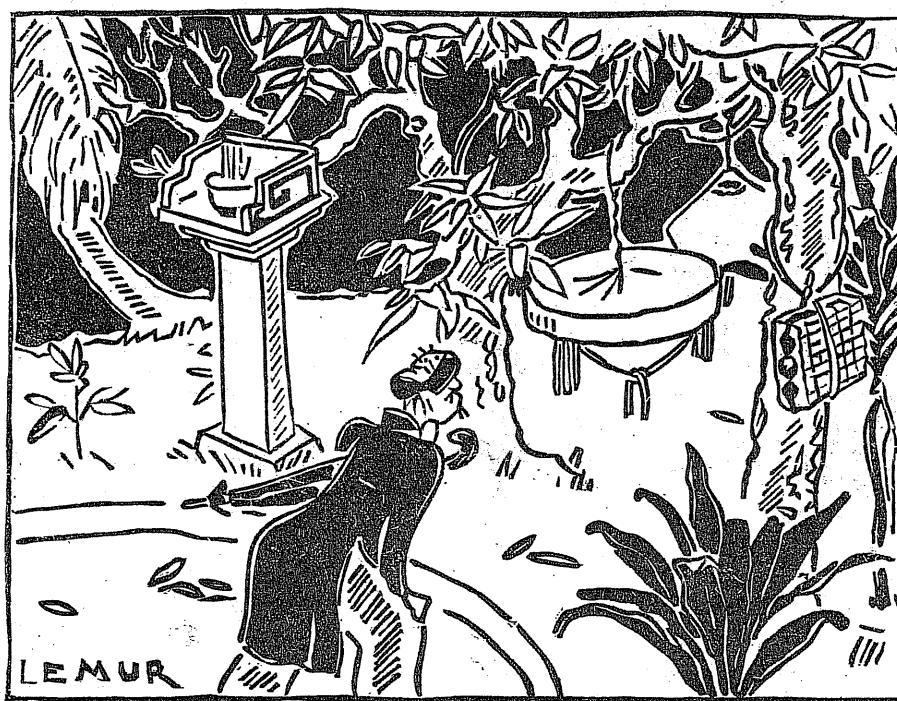
Trước biết nhau mà giờ chẳng hiểu nhau, cảnh tim hờ muôn mở toang lại hờ như khép chặt!

Nhưng tăm mắt vẫn vỡ, vì lại gấp đôi mắt xanh ngòi ngần thì một giọt lệ ngập ngừng bên má cũng đủ cho mảnh hồn rầu-rĩ, lại chấp với tâm hồn tri-kỷ, mà kết nên cái giải đồng tám.

« Đầu chim bay tát, đưa theo ngọn gió hiu-hiu, rót chén rượu đầy, ngẳng trong mây nước, nhấp môi đặt khối sầu đậm vào trong rượu mà sầu chẳng hết cho .. »

Nhất-Linh xin cảm tạ chàng Tiêu đã giúp cho văn liệu, để độc giả Phong-Hoa được ôm bụng vì một bài đồng đa đồng đánh thứ ba.

NHẤT-LINH



Lý Toét — Có cái nón bỏ quên đến 3, 4 hôm nay mà cũng chẳng ai ra lấy...
ông lại lấy phăng nô đi bày giờ!

ĐÔ-HU'U-HIỀU

TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE INTERNATIONALE DE COUPE DE PARIS

N° 41 Rue du Chanvre

Coupe et façons impeccables et soignées adaptées à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants

Xin chiếu cố Pháo VIỆT-NAM

hiệu Bát-Tiên

Tor ta, tor tàu và tor gốc — Bán buôn và bán tại

Hiệu TƯỜNG-AN

20, Hàng Gai, Hanoi

Giá phải chăng

ở xa xin viết thư về thương lượng

NHẤT-LINH

Kiều Liên

HAI KỊCH
một đoạn
BẮNG VĂN SƯƠI
của
ĐOÀN PHÚ TÚ

NHÂN VẬT

Nguyễn-Chi : sinh-viên trường luật,

Trần-Lan : sinh-viên trường thuốc, (ở Hanoi)

Một căn phòng nhỏ, ở trên gác, vuông vắn, giản dị. Một cái bàn họ rát lớn. Ghế dura Thonet hai, ba chiếc. Một cái ghế xích-đu. Một cái bàn nước nhỏ, mấy cái cốc, v.v... Sách học vứt bừa bãi ở trên mặt bàn, ở sàn gác, mỗi chỗ một tròng. Quần áo vải trắng thì vắt lên một sợi dây thép căng ở góc tường. Không có giường nằm. Hai manh chiếu rách lướm giài ở sàn gác để thay giường. Số tường một cái ghế sô-phá cũ, cảng lại đây sách. Hai cái hòm lớn, hai nôi. Không có một chút thứ-tu. Chỗ nào cũng là tủ sách, chỗ nào cũng là mắc áo, cho đến cả vai ghế dura cũng mắc một bộ quần áo len...

Thoạt trông cũng biết nhà không có dàn bà.

Song bừa bãi mà có vẻ lǎng-mạn. Trên tường treo mấy bức tranh sơn-thủy rất nhã, một cây đàn nguyệt và hai cái vọt ten-nít.

Cửa ra thang-gác bên trái. Trong cùng có cửa sổ trông ra phố. Bên phải không có cửa.

Trần-Lan — Nguyễn-Chi

(Khi mở màn, trong buồng tối om. Trông qua kính cửa sổ, giờ thỉnh-thoảng chớp nhoáng: mưa to lắm. Trần-Lan nằm ngủ ở sàn gác, đắp chăn bông kin).

Nguyễn-Chi (mở cửa vào, vừa thổi sáo miệng) Lan ơi! Lan! Lan! Lan đâu? Vẫn đèn điện) Ngủ rồi à? Đê tiện chura, mồi có một giờ ruồi mà đã ngủ lăn ra như chết! È! è! Lan! Lan! ngủ gì mà ngủ như thế! (dầm chân thình-thình) dậy đi, dậy mau, dậy, dậy, Lan ơi! Lai tinh, lai tinh, Trần tiên-sinh lai-lai tinh!... Thẳng cha ngủ dữ vậy kia! Không dậy ta đồ nước vào mũi bây giờ.

Trần-Lan — Liệu hồn!... có im đi không, làm cái gì mà néo-néo lên thế?

Chi — Góm! tưởng anh chết rồi. Sao mà ngủ say thế?... Dậy mau có nhiều truyện thú lăm, thú lăm! Đi, dậy! không dậy à?... Nay một cốc nước lẩ vào tai thi đừng có trách.

Lan — Đố đấy!



Chi — Ủ, cứ nắm
đấy, để tôi cho
anh tắm một mẻ.

(Chạy đi lấy chai nước ở bàn, Lan vung
chân dậy, chạy lại đằng sau Chi, bẹp tai
một cái).

Chi (quay lại) — Thủ xem anh có dậy
không, hay nhất định nằm buồng.

Lan — Làm cái gì mà uốt lướt
thuốt như chuột lội thế này? Hay là
đi bơi ở đâu về thế?

Chi (cười) — Bơi từ nhà hát tây về
đây (ra mở cửa sổ) Này, trông xem,
giờ mưa trút nước thế này mà đi
bách-bộ từ phố Tràng-tiền về đến
đây thì thật là được bơi một mẻ.

Lan — Đáng kiếp! ai bảo cất lén đi
xem một mình. Rủ tôi đi có phải tôi
thuê xe cho mà về không! Nghe
đây này (sóc túi, có mấy đồng xu)

Chi (cởi áo par-dessus ra rũ rưa, rồi

lòng... (nhảy lật vỏ vào vai Lan, rồi, cười)
Ha! ha! thích quá, Lan ạ! không
có bao giờ Chi sướng như ngày hôm
nay! sao mà sướng thế này, trời oi
trời!... Thế còn anh, anh cũng vẫn
vui đấy chứ?

Phải đấy! vui lên, nhảy múa lên,
hát lên! Đời là một dóa hoa hồng,
thơm ngào-ngat, đẹp mon-mòn, giữa
dám lá xanh ròn, giữa đan bướm
bay muôn nghìn sắc, ai bảo đời là
bè khồ?... Đốt hết các nhà triết-ly
hủ-lậu, ấy đi cho tôi!... Đời là một
trận mưa lạnh đêm đông; phải, vì
cái trận mưa đêm nay nó mới mát-
mẻ cho tâm-thần làm sao chứ! cái
trận mưa mới thú vị làm sao! Đáng
thương thay cho những kẻ không
biết yêu qui những con mưa gió!
Nực cười cho mấy anh thiếu-niên
nó, ở nhà hát ra, vội chui gọn thon-
lòn vào chiếc xe hòm kính, co ro như
gà gấp bão, còn vui sướng nỗi gi!
Mưa gió như tối hôm nay, mưa dù
buốt, gió dù lạnh, song nó làm cho
mình hả-hê, nở nang từng tấm thịt,
thì mưa gió mới qui-hoa lầm sao!
Khi người ta là con trai, lại là con
trai hai mươi tuổi, mà lại là sinh-
viên Cao-dâng luật, mà nhất là người
ta lại có hai ống chân hùng hồn, thi
người ta tội gì không vui-về hứng
lấy những giọt mưa rơi, khoan-khoái
bao nhiêu...

Lan (mỉm cười) — Và nhất là khi
người ta không có tiền thuê xe, vì

Lan (cười) — Hết người ta tóm được
ông ban nào, là người ta soán chặt
lấy đê mà bình-phẩm tích hát và
dào kép một cách sành-sỏi lắm...

Chi — Không những chỉ giờ nghĩ
người ta mới bình-phẩm thôi, cả
những khi đương hát, người ta cũng

lớn tiếng
chè khen;
dẫu đứng
nấp cột mà
người ta
cũng vỗ
tay hoặc
huýt sét
trước mọi
người và
to hơn hết
thầy mọi
người, vì
dẫu người
ta mua có
cái vé năm
hào, à
năm hào

hai, người ta vẫn là một trang thiếu-
niên có học-thức, có ý-kiến, có can-
đảm chè khen theo ý riêng và có can-
đảm yêu những dóa hoa tròng trong
hòm kính, — hay là nói cho đúng
hơn, người ta có can-dảm yêu những
cô thiên-kim tiểu-thư ở trong các
loges mặc dầu các cô ấy đã già những
ba đồng bạc để mua một chỗ ngồi.
Không những người ta chỉ yêu mà
thôi, người ta lại còn tỏ cho các cô
ấy biết là người ta yêu nữa...

Lan — Thế người ta mới đê-tiện...

Chi (khinh bỉ) — Sao cái óc anh làm
thường đến thế!

Anh quê mùa lắm, anh Lan à!
Anh không có cái tâm hồn khoáng
đại của thành-niên... Nghe đây, khi
người ta là một người trai trẻ, người
ta coi khinh những cái chơi chua của
tài sàn ấy, người ta mở mắt nhìn ra
đời, chỉ biết phân biệt một người
con gái đẹp với một người con gái
không đẹp thế nào. Cái đôi mắt của
trời cho một kẻ thiếu-niên hai mươi
tuổi, không phải là để trông xem ai
lắm tiền, ai ít bạc, mà chính là để
ngắm xem cái nụ cười nào xinh, đôi
má hồng nào mõm mềm, cái khóm
mào nào đượm nhiều tình-tú hơn
ai... Ngoài những cái công dụng ấy,
tôi không biết đôi mắt của tôi dày
còn dùng làm việc gì khác nữa. Vả
lại, tôi không thấy gì là đê tiệm trong
sự lấy vé năm hào, hay là trong sự
yêu một người thiếu-nữ lấy vé ba
đồng. Sáu lần năm, ba mươi. Cho
dẫu tối hôm nay người ta giàu hơn
tôi sáu lần, phỏng dã lấy gì làm tro
ngai? Mà dã chắc đâu?

Lan (cười) — Nào, ông trang-sư đã
cãi kiện song chưa, để cho tôi đi
ngủ? Buồn ngủ lắm rồi (giả vờ ngáp
vươn vai) Theo phép yê-sinh...

CHO KHỎI TIỀN

MẤT TẬT MANG

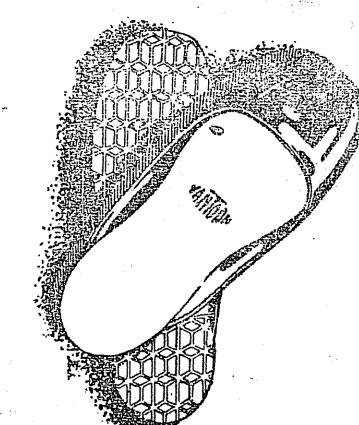
Chúng tôi sẽ trả tiền lại cho người nào sau
khi dùng phương thuốc này mà không lành.

1º THUỐC TRỊ VÀ PHÔNG HO-LAO (tuber-
culose pulmonaire); Ho ra huyết, ra đàm: ho-
kinh-niên: chữa cả bệnh bronchite và poitri-
naire rất thần hiệu. Thuốc dùng hút hơi vào
phổi và có đặc tính: a) Nhuận phế chỉ khái;
b) Sát trùng lao (bacilles de Koch); c) Chỉ
huyết hóa đàm.

Mỗi hộp to 2p50, hộp nhỏ 1p50

Chúng tôi sẽ đăng märk bút cho cảm-la của
M. PHAN-BỨC-TIÀNH ở Linh-cảm (Hà-tinh),
M. TRẦN-KHƯƠNG phủ Diên-châu (Nghè-an)
và nhiều bút khác.

M. NGUYỄN-TRUNG-THẨM
Quảng-xá Đông-hới



Tết năm nay các ngài dùng giấy gì?

Giấy Kim-Thời

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mủ láng Hoa-kỳ rất tốt, để cao-
xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần
để da hay để crêpe, không chượt và toet ra
như để crêpe, trông đẹp và nhẹ như để da,
đi mưa không ngấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:

VĂN-TOÀN

95, Phố hàng Đào, 95 — HANOI

Chi — Thưa, quan đốc, ngài không cần phải học thuộc lòng những phép về sinh của ngài tôi mới biết ngài là sinh viên trường thuốc à! Thưa ngài, tôi ngài hãy ngồi xuống đây, tôi còn có câu truyện... Tôi dỗ anh ngủ được với tôi tối hôm nay! Nhiều truyện thú lầm, Lan à! (nhảy vào ghế xích-đu, nằm đưa dây) Anh chưa biết cái cờ vui sướng của tôi...

Lai (khoác áo pardessus của Chi, ra khép cửa sổ) — Lại gặp Tố Lan chứ gì! Hí hửng mãi....

Chi — Không phải! Đố đoán được gấp ai đấy! Gặp Tố Lan thì chán chết....

Lan — Hay là Bich Trà?

Chi — Cũng không phải!

Lan (nghĩ ngợi) — À, có phải hai chị em Mỹ-Châu không?

Chi — Mỹ-Châu nào?

Lan — Mỹ-Châu và Hồng-Ngọc, ở phố Bờ Hồ, hai cái cột của nhà hát tây ấy mà....

Lan — Ô, không phải! Thương làm sao được!... Tôi dỗ anh biết đấy... Trước hết, anh phải biết tôi yêu ai đã, rồi hãy đoán...

Lan (cười) — Anh ấy à? Anh yêu cả Hanoi, thì còn ai đoán được nữa!

Chi — Bậy quá!... (lại gần) Trước kia, tôi cũng không yêu người nào cả. Nhưng Bich-Trà, Tố-Lan, Thu-Nguyệt, vẫn vẫn..., mà anh hay nói đứa đó, chỉ là những con chim xanh thường bay lượn ở phố Tràng-tiền áng ngày chủ-nhật để làm cái tiêu khiển nhả của chúng ta những buổi tối thời, không hơn, không kém.... Anh đừng nghĩ nữa, tốn công. Xin lỗi, trước với anh rằng tôi mới yêu một người, một người tuyệt vời... lại là bạn, một do vật thang này thôi.

Lan — Anh sẽ cho tôi biết tên?

Chi — Từ ngày yêu cô ấy, anh xem, tôi bỏ cả học, bỏ cả những thói quen trước kia; hai tháng nay, chiều chiều, tôi không chơi ten-nít... còn để thi giờ... lượn quanh nhà người yêu, như con mèo vờn quanh một cái đồng-chim khuyên. Biết bao lần ngon gió chiều tàn thôi đưa tiếng sóng vỗ bên Hồ Tây, đã đêm theo những tiếng thở dài của tôi mà bay lọt vào phòng riêng của nàng. Nàng có biết đâu trong tiếng sóng rào-rào của nước hồ, lại có tiếng thở thức của kẻ si-tinh!.. Mỗi khi nghe thấy ở trong cửa sổ bay qua vườn những tiếng du-duong của cây đàn piano...

Lan (chú ý) — Piano?

Chi — Thì trong lòng tôi hình như có trăm nghìn con bướm bay rộn tung bừng...

Lan (vẫn chú ý) — Ai thế? Ai mà lại biết đánh piano? Tên là gì? Nhà ở đâu? Nói mau lên, tôi nóng muốn biết.... (với nét chua) muốn biết rõ

người giai-nhân của anh.

Chi — Cái con người mới diêm-lê làm sao! Đôi con mắt trong như hỏa phách, và xa-xôi kín-dáo như đôi mắt bà tiên... Cái miệng, cái miệng xinh không sao tả được, lúc nào cũng tươi như cánh hoa đào, mà nhìn lâu lại thấy có vẻ buồn như muôn khóc... Hai má có hai đồng tiền, làm cho người dã đẹp lại thêm có duyên mặn-mà. Một món tóc mây bồng bồng trên cái trán tuyêt xuong và rủ phất phơ bên má như cánh liễu rủ mình trước đóa trăng thu... Nếu anh được trông thấy nàng, hẳn anh cũng nhận rằng nàng sưng với hai tên: Kiều Liên...

Lan (giật mình) — Kiều Liên? Con ông Nguyễn...

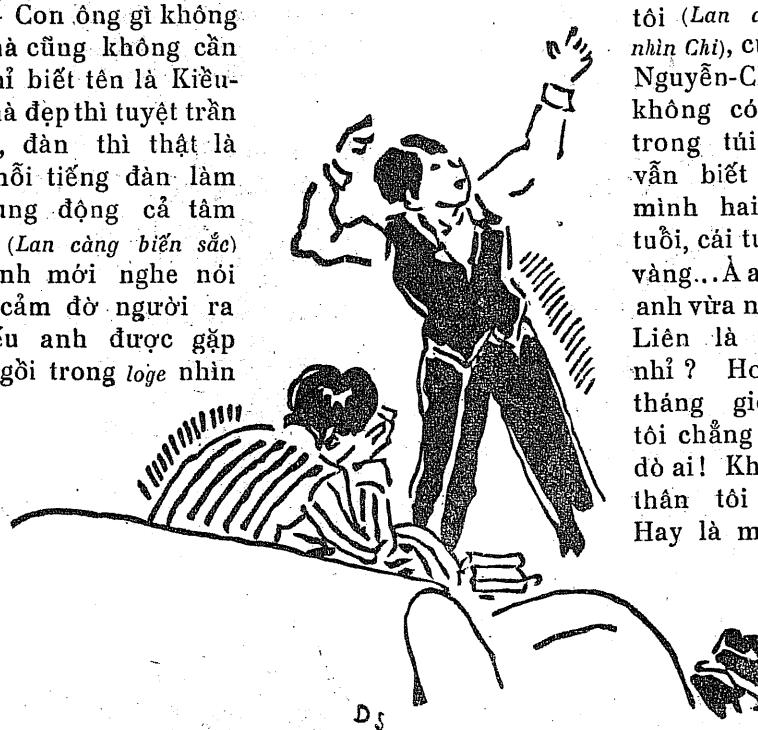
Chi — Con ông gì không biết, mà cũng không cần biết, chỉ biết tên là Kiều-Lien mà đẹp thì tuyệt trần lái đẹp, đàn thi thật là hay, mỗi tiếng đàn làm như rung động cả tâm hồn... (Lan càng biến sắc) Đấy, anh mới nghe nói mà đã cảm dờ người ra rồi, nếu anh được gặp nàng ngồi trong loge nhìn

nghĩ rằng khi tôi đương lâm lội như thế này thì Kiều-Lien đã vù-vù cái berline đưa về tận nhà, và có lẽ đã cởi quần áo ngoài, nằm ngủ một cách yêu kiều trong đống chăn nệm ấm-áp, tôi chỉ nghĩ như thế là quên hết cả những cái khò rầm mưa, và tôi lại cho là có rầm mưa như thế mới thật đúng là một kẽ si-tinh...

(Trong khi Chi nói, thì Lan chau mày, nghĩ ngợi, rồi dần dần buồn siu hẳn nét mặt lại).

Chi (vẫn vỗ tinh) — Thật không có hôm nào tôi vui sướng hơn ngày hôm nay! (di dài bước khắp trong phòng) Ô, tôi thấy tôi khỏe lắm, có đủ sức để bắt tai những kẻ không kính nể Kiều-Lien (đầm đồ một cái ghế dựa) và để cho bọn thiếu-niên biết rằng chờ nên ròn ròn rồ vào Kiều-Lien của

tôi (Lan đặt mình nhìn Chi), của tôi là Nguyễn-Chi, dẫu không có xu nào trong túi nhưng vẫn biết chắc là mình hai mươi tuổi, cái tuổi ngọc vàng... À anh Lan, anh vừa nói Kiều-Lien là con ai nhỉ? Hơn hai tháng giờ nay, tôi chẳng biết hỏi dò ai! Khốn nạn thân tôi quá!... Hay là may cho



sang chỗ cột anh đứng dựa, và suốt buổi hắt chỉ nhìn anh thôi, thì...

Lan — Kiều-Lien nhìn anh suốt buổi hắt?

Chi — Có girla! Sau hai tháng giờ nhẹ nhàng, ngày ngày chực cửa để bắt chọt cái bóng tiên nga, anh phải biết cái tình của tôi nặng đến thế nào! Đối với một tấm lòng thiết tha như thế, không có lẽ Kiều-Lien lại không cảm động chút nào hay sao? Nàng có yêu tôi cũng là một sự cố nhiên.

Lan — Anh có chắc Kiều-Lien yêu anh không?

Chi — Anh tưởng tôi vui sướng cả đêm nay, là chỉ vì được gội đầu dưới trận mưa lạnh giá thôi ư? Không, không, tôi vui sướng là vì tôi có quan-cảm rằng Kiều-Lien yêu tôi mà yêu tôi lắm, hình như có hiểu biết cái tình-si của tôi vậy. Có phải rằng vỏ cờ mà tôi nhảy hát như thăng dien, và hy-sinh bộ quần áo ở dưới cái thác nước mưa đâu!.... Đầu bị mưa, lạnh, ướt, anh ạ, tôi chỉ

tôi quá thì đúng hơn, vì chắc anh không tiếc....

Lan (nhạt nhẽo) — Không, tôi không biết mà.

Chi — Anh vừa nói ban nãy.... Ông Nguyễn.... Nguyễn - văn.... gi? Hay Nguyễn-hữu.... gi?

Lan — Không, tôi nhầm đấy! Sao anh không hỏi ngay cô Kiều-Lien có phải tiện bao nhiêu không?

Có ấy yêu anh lắm kia mà!

Chi — Cõ ta yêu tôi, cái đó tôi không đợi anh nhắc tôi mới nhớ ra đâu!...

Nhưng tôi không những chỉ yêu vọng thế này mãi và để cho Kiều-Lien yêu tôi một cách vẫn vờ đâu. Tôi muốn tìm cách để chúng tôi được yêu nhau đến bạc đầu, nghĩa là.....

Lan — Nghĩa là anh muốn hỏi Kiều-Lien làm vợ?

Chi — Sao lại không? Tôi sẽ đến nhà ông thân sinh Kiều-Lien, tự giới-thiệu lấy và hỏi rằng: « Thưa ngài, tôi yêu cô Kiều-Lien, là lệnh-ái, xin ngài cho tôi biết muôn đủ tu

cách sưng đáng làm rề ngài thì phải như thế nào? Nếu ngài chưa hứa gả cô Kiều-Lien cho ai, thì xin ngài chắc rằng dẫu những điều kiện ngài bắt buộc khó-khăn đến đâu, kẻ thư-sinh này cũng quyết chiếm được ngôi đồng-sàng.....»

Lan — Anh có biết ông ta sẽ trả lời anh ra sao không?

Chi — Ông ta sẽ bảo.....

Lan — Rắng: « May là một thằng điên rồ, hỗn sược! » và ông ta sẽ mời anh ra khỏi cửa bằng mũi giầy tây... hay là ông ta sẽ bảo nhỏ anh rằng: « Thưa ông, con Kiều-Lien tôi đã hứa gả cho người ta rồi. Tôi rất lấy làm tiếc, ông đến muộn quá. Xin ông hãy dằn lòng đợi. Khi nào vợ tôi để đưa con gái khác, tôi sẽ báo tin ông biết.....»

Chi — Nếu tôi hỏi lại: « Ngài gả cô Kiều-Lien cho ai? »

Lan — « Tôi gả Kiều-Lien cho một người học-trò ở trường thuốc, mắt công sâu tết dã hơn một năm nay «..... Mả người học-trò trường thuốc đó, tôi biết. Bạn học của tôi. Duy tôi không muốn cho anh biết tên trước khi họ lấy nhau.

Chi — Không khi nào tôi tin lời anh. Dù anh chứng thực đến đâu, tôi thề sẽ không bao giờ tin! Tôi dại gì mà không tin những nụ cười âu - yém, những khoe mắt dịu dàng của Kiều-Lien nhìn tôi, hơn là dì tin những lời dèm pha!.... Không, không, không đời nào! Tôi yêu Kiều-Lien và chắc Kiều-Lien yêu tôi, không còn ngờ gì nữa.... Ô, tôi hẵn còn ngửi thấy hương thơm của Kiều-Lien ở quanh mình tôi đây này! (hít không-khí, và nhảm mắt lại) Ở kia Kiều-Lien đương nhìn tôi, đương cười! (gió tay) Hồi Kiều - Liên yêu quý của ta o! (Nắm phẩy Lan).

Lan (cắn môi, nghĩ một lát) — Anh Chi ơi! Tôi khuyên anh điều này, nếu anh không điên, chắc anh sẽ nghe tôi. Anh có một cát tâm-địa tốt, tôi vẫn biết. Vậy anh không nên ích kỷ, chỉ vì sự vui đùa chốc lát mà làm cho một người bạn trai phải đau đớn.... Người bạn học của tôi yêu Kiều - Liên lắm, yêu hơn anh nhiều. Kiều-Lien cũng yêu anh ta. Sự cười xin đã rắp định. Anh không nên tìm cách để cướp tám lòng của nàng đã thuộc về người khác.....

Chi — Đã thuộc về một anh học-trò trường thuốc? Vô lý! Nếu tôi là con gái không bao giờ tôi yêu một người học thuốc.

(Còn nữa)

DOÀN-PHÚ-TÝ



MỘT ĐIỀU LỢI:

Nhà Bát-Giác Bờ-hồ cần mua rất nhiều sách cũ (sách học từ bậc sơ-dâng đến cao-dâng, sách truyện v.v...) giả một giá rất cao không những thế lại còn vui lòng để rất nhiều lợi-chèo người đem sách tới bán. Ví-dụ: Ô. B. đem sách cũ lại nhà Bát-Giác bán được 2\$00, lại được hiệu áy tặng thêm một cái bon-prime trị giá 2\$00 nữa. Mỗi khi mua hàng mang phiếu áy lại sẽ được trừ dần cho hết số tiền đó.

Thưa là một việc lợi không nên bỏ qua trong lúc đồng tiền eo-hẹp!

Chú-ý! — Nhân dịp khai-trường, ai mua tại 2\$00 bần-quán cũng san lòng biếu 1 cái bon-prime trị-giá 2\$50.

Nhà Bát-Giác Bờ-hồ

NỘI HÓA chemisette de tennis

Rất đẹp — rất bền

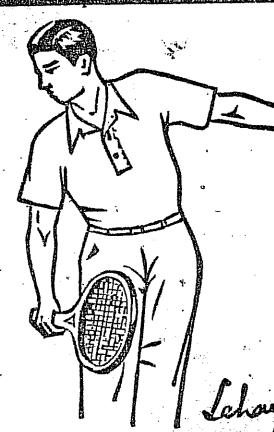
Áo cài khuy giá. . . 1\$20

Áo có fermeture éclair. 1.70

HIỆU DỆT

CỤ'-CHUNG

100, Rue du Colon, — HANOI



Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng.
Mang lại AN-THÁI sửa sang như lời
Chắc bền giá cũng được hời...

Chi có hiệu AN-THÁI làm được xe dùng xe Vernenil, vì sau khi sở ấy tan bẩn hiệu đã mua được các dụng cụ dùng làm xe mà bẩn hiệu lại cam đoan là chắc chắn và đẹp hơn, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài lại xem qua sẽ rõ.

Bán đủ đồ phụ tùng xe kéo và chambre, lốp.

Có 28 mẫu vải dùng để lốp mui, đóng tay và

cắt housse xe nhà và xe ô-tô.

Nhận lốp mui và cắt housse xe ô-tô.

Bóng và chữa các xe nhà, xe hàng, xe ngựa và xe bò.

An - Thái

Số 2, phố Nguyễn-trọng-Hiệp, Hanoi
tại là phố giữa phố Cầu gỗ đi vào ngõ Giả-ug

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

Tin trong nước

Ai sẽ nhận chức Toàn-quyền Đông-dương thay quan Pasquier.

Có tin quan Toàn-quyền Pasquier chỉ trong năm nay sẽ về Pháp hẳn. Chức Toàn-quyền Đông-dương sẽ đến tay quan Thống đốc Nam-kỳ Krautheimer hoặc quan Phó Toàn-quyền Grasseuil.

Quan Thống-sứ Tholance đã tới Hanoi.

Quan Thống-sứ thực-thụ Bắc-kỳ Tholance cùng quan Chánh văn-phòng Virgitti đã tới Hanoi chiều hôm 10-9.

Ông Ngô-dinh-Diệm và ông Lê-thanh-Hưng bị cách hết trước phẩm.

Ông Ngô-dinh-Diệm vì sau khi từ chức Lại-bộ Thương-thứ đã tuyên-bố với người quen thuộc những lời lẽ trong đơn xin từ chức mà Chính-phủ cho là trái với hiến pháp hiện-hành nên đã bị cách hết chức trước phẩm-hàm và huy chương theo tờ sắc ngày 1^{er} Septembre.

Cùng tờ sắc ngày hôm 1.9. đã trước hết phẩm-hàm và huy chương ông Lê-thanh-Hưng vì ông có can vào các cuộc cờ-động để gây ên mít mối đe-dọa xung-đột cho Nam-triều.

Hội-chợ Nam-định.

Hội-chợ Nam-định lần thứ 8 sẽ mở từ 26.11 đến 10.12.

Tiền cửa vào định là hai xu.

Dùng thuyền máy để đi tuần.

Hai-phong — Nhà thương chính đã cho chạy thử một chiếc thuyền có động cơ đóng ở Hai-phong và định đóng thêm 10 chiếc như thế này nữa để dùng đi tuần ở vịnh Bắc-kỳ.

Kho thuốc súng gần phủ Toàn-quyền di sang Đáp-cầu.

Muốn tránh những tai nạn bất ngờ, nhà binh đã cho dời kho thuốc súng gần phủ Toàn-quyền sang Đáp-cầu, vì cái kho chứa thuốc súng và chỗ chế tạo đạn được ở ngay trong khu vực thành phố đồng-đức.

Quan Toàn-quyền đã về tới Hanoi.

Quan Toàn-quyền đã về tới Hanoi chiều hôm 7 Septembre.

Nhà nghỉ mát của Hoàng-thượng ở Dalat.

Ký-sư Pineau đã tìm được một đỉnh núi rất đẹp, ở gần gò nhà ga xe lửa và gần hồ Dalat để làm nhà nghỉ mát của Hoàng-thượng.

Nhà này sẽ làm theo một Kiểu — do ông Pineau vẽ — riêng rất tối-tân, xưa nay chưa từng thấy ở Đông-dương.

CÁC KỲ THI

Thi vào trường Cao-dẳng tiểu học Pháp-Việt ở Hanoi.

Tại Hanoi hôm 6.9, đã có kỳ thi vào các trường Cao-dẳng tiểu học Pháp-Việt.

Tại trường Bảo-hộ số thí-sinh định lấy 160 mà số đơn dự-thi có 400. Tại trường Cao-dẳng tiểu học thiết-lập tại trường Sư-phạm, số thí-sinh định lấy là 80 mà đơn dự-thi có 77.

Tại trường Nữ Cao-danh tiểu-học, số thí-sinh định lấy là 30 người.

Thi vào trường kỹ-nghệ thực-hành Haiphong.

Kỳ thi vào ban dạy cầm máy ô-tô tại trường kỹ-nghệ thực-hành Haiphong sẽ mở vào ngày 18 Septembre.

Lớp dạy tốc-ký và đánh máy chữ.

Những lớp học tối chuyên dạy về tốc-ký và đánh máy chữ mỏ tại phòng thương-mại Hanoi sẽ mở từ thứ hai 2.10.

Sẽ mở kỳ thi tại trường Sinh-tử hôm 14.9, để tuyển học-trò.

TIN THỂ-THAO

Hội Eclair trong khi ở Nam.

Saigon — Hôm 3.9 Eclair đấu với Victoria: 0/2
“ 7/9 Eclair ” Saigon Sports: 1/0
“ 10/9 Eclair ” Etoile Giadin: 2/3
Hội Eclair đã xuống tàu về Bắc.

Giải thưởng bơi 1.600 và 800 thước.

Đến 6 giờ sáng chủ nhật này, (17-9) ông Cung-dinh-Vân sẽ bơi qua hồ Tây cùng với các ông H. Rochat và Dinh. Ông Vân lại treo hai giải thưởng bơi 1.600 và 800 thước nữa,

TIN TRUNG-HOA

Nhật phản đối việc cử Trưởng-học-Lương làm Ủy viên năm tỉnh.

Trường-Xuân — Được tin Trường-hoc-Lương sắp về nước và sẽ được cử làm Chủ tịch hội đồng quân-sự Ủy viên 5 tỉnh, người Nhật hết sức phản đối, cho rằng là trái với tinh-thần bản-hiệp ước Đường-cô.

Chức ngoại-giao bộ trưởng mới.

Thượng-hải — Sau khi La-văn-Cán từ chức thì chức Ngoại-giao Tổng-trưởng tam giao cho Uông-tinh-Vệ. Nay Đường-hữu-Nhiêm vừa được cử lên làm Tổng-trưởng bộ Ngoại-giao. Đường đã tuyên bố chính sách Ngoại-giao của Chánh-phủ Nam-kinh vẫn không thay đổi.

Tổng-tử-Văn không tiếp các báo giới Nhật.

Đông-kinh — Tổng-tử-Văn vừa rời ở Ngoại-quốc về Tàu, khi qua Nhật, các nhà báo Nhật có xin vào yết-kính Tổng-tử để phỏng vấn, nhưng đã bị Tổng-tử tuyệt không tiếp.

Vương-đức-Lâm được cử làm Tổng-tư-lệnh quân Nghĩa-dũng.

Vì mấy chục quân Nghĩa-dũng nổi lên rải rác khắp mảnh tinh mà không có người chỉ-huy nên các nhà đương-cục Tây-nam đã cử Vương-đức-Lâm lên lĩnh chức Tổng-tư-lệnh toàn quân Nghĩa-dũng mặt Đông-bắc.

Vương đã ra mặt Hoa-bắc để trù liệu kế đánh Nhật.

Mua hơn hai trăm máy bay của Ý.

Thượng-hải — Có tin Thủ-Lương đã nhận lời mua của Ý 60 chiếc máy bay trinh-thám, 100 chiếc ra trận, 36 chiếc khu-trục và các máy bay khác cộng hơn 200 chiếc.

TIN PHÁP

Quan Tổng-trưởng bộ Hải-quân tạ thế.

Paris — Quan Tổng-trưởng bộ Hải-quân nước Pháp M. Leygues đã tạ thế hôm 2-9, ông thọ 77 tuổi.

Ông Albert Sarraut làm Tổng-trưởng bộ Hải-quân.

Paris 6-9. — Dám tang ông Leygues đã cử hành hôm 6-9.

Ông Albert Sarraut đã lãnh chức Tổng-trưởng bộ Hải-quân thay ông Georges Leygues.

Ông Daladier làm Tổng-trưởng bộ thuỷ-địa.

Ông Albert Daladier, thuộc đảng Xã-hội cấp tiến, nhiều lần làm Tổng-trưởng và giữ chức Tổng-trưởng bộ Lao-động trong Nội-các Herriot mới rồi, đã được cử làm Tổng-trưởng bộ thuỷ-địa thay ông Sarraut.

Ông Daladier với việc quốc phòng nước Pháp.

Ông Daladier đã đến thành Metz để xem công-cuộc để phòng biên giới ở miền Nam.

Sẽ cho thi-hành luật án-xá ở Đông-dương.

Bộ thuỷ-địa đang xét cách cho thi-hành luật án-xá — đã được Nghị-viện chuẩn y ngày 13.7.33 — ở Đông-dương.

Bản dự án sắc lệnh hiện còn đang xét.

TIN ĐỨC

Nước Đức dự bị chiến-tranh.

Luân-dôn — 4.9, Có tin của phóng-viên ở Bá-linh gửi về, nói nước Đức đang dự bị chiến-tranh. Người Đức ngầm chế rất nhiều súng thần-công, tạc đạn, xe quá-son, các thu-hu ngat và tàu bay. Nhà phóng-sự nói mục-diện của Đức làm thế cốt để đòi lại eo-bắc Dantzig và miền Sarre.

CUỘC SỐ-XỐ CÔNG-THÁI

Ngày 1^{er} Septembre 1933

(Tiếp theo)

1000 số được hoàn lại 100 đồng			
88.445	106.928	72.696	92.746
94.028	111.131	79.689	99.962
69.730	51.711	90.892	120.473
113.752	51.021	76.767	80.243
92.474	13.528	26.635	69.462
75.896	58.934	106.419	27.273
107.849	35.729	8.850	73.445
84.532	103.345	64.402	122.751
62.027	46.254	36.953	19.632
82.186	205.357	96.380	46.799
40.782	22.261	112.244	117.341
46.522	42.189	13.521	19.731
24.360	16.681	98.110	57.616
7.185	107.193	57.182	95.579
75.268	121.192	99.250	54.676
43.602	108.920	21.782	41.854
26.246	120.605	65.587	87.090
13.264	4.006	40.677	107.231
24.294	98.721	104.580	72.881
115.940	3.679	183.510	55.072
166.392	118.402	103.247	72.958
114.989	36.764	121.764	36.918
29.508	12.970	101.317	4.289
117.378	62.556	43.102	46.632
73.217	48.451	72.155	55.402
6.855	114.201	2.261	112.722
27.509	81.955	123.239	18.172
28.430	66.595	93.675	36.594
24.393	70.350	92.675	77.758
122.001	100.062	112.410	32.071
12.128	103.962	032.266	55.626
84.820	104.918	112.035	33.466
88.203	32.690	14.430	93.419
84.844	106.985	16.981	120.874
84.042	110.637	78.705	45.140
2.227	111.637	11.746	57.806
107.172	81.103	25.892	20.970
67.600	110.468	43.036	113.114
2.666	61.829	84.413	108.564
104.965	36.438	80.123	64.720
29.199	117.652	4.148	1.001
53.372	67.859	22.308	102.144
121.671	105.512	84.940	41.844
95.754	11.764	18.085	42.637
60.038	106.496	197.621	30.706
4.343	99.926	50.022	116.809
103.705	36.626	102.037	105.049
91.846	58.001	97.240	47.736
53.344	72.517	1.531	56.861
88.208	12.080	115.408	16.745
29.488	88.720	90.881	74.475
30.994	53.977	79.608	94.421
120.258	90.171	17.445	27.919
55.369	113.897	4.991	99.958
108.852	11.576	34.807	76.623
26.315	60.914	120.792	98.795
98.295	32.267	69.526	116.788
99.965	110.499	613	18.215
95.453	121.788	110.018	36.895
60.813	48.618	78.243	31.561
8.076	74.207	75.212	31.390
19.101	103.268	84.721	
105.643	62.028	120.328	

(Còn nữa)

PREMIÈRE LISTE DE TIRAGES DES REMBOURSEMENTS du mois

VĂN VUI

CÁI GIÁ CON NGƯỜI

Cậu — Nay mợ nó này, à quên, này bà kĩ-sư nó này, bà có biết cái giá của bà đáng bao nhiêu không?

Mợ — Cậu chỉ rõ trò nõm ra thôi. Rá với rõ gì?

Cậu — Thế nghĩa là bà không biết gì. Ông Lư-Sơn bảo:

Giá của bà không bằng giá một con bò cái.

Mợ — Nếu thế, thưa cậu, à quên, thưa ông kĩ-sư, ông không được giá bằng một con bò đực.

Cậu — Mợ nó mau trí khôn lăm. Thông minh lăm. Quả thế: cái giá tôi không bằng được cái giá con bò đực, mà cái giá của con người ta, theo lời ông Lư-Sơn, còn kém xa cái giá một con bò, hoặc cái hoặc đực.

Mợ — Ô hay! Cậu nõm quá. Cơm chẳng ăn, cứ kéo ông Lư-Sơn ra mãi. Cậu hóa rồ mất rồi.

Cậu — Thế mợ chẳng nói: có gì hay, dạy thêm cho mợ biết ư?

Ông Lư-Sơn là một nhà bác-sỹ ở tận nước Anh. Mợ chịu khó ngồi tôi kể truyện cho nghe. Ông ấy ở nước Anh, ông ấy lảng-lặng làm tinh làm toán từ bao giờ chẳng ai biết, rồi một hôm, đánh đúng một cái, ông kê luôn một cái đơn, khai giá con người ta không bằng được giá một con bò.

Mợ — Té ra thế, cậu cứ nói tuột ra có phải hơn không. Thôi em nghe lầm, nhưng cậu vừa truyện cũng được, cơm

... Ông ta nói trong bụng bé, béo bù gầy, cẩn lẩn dán bã mỗi người có thấy 45 lit nước.

Mợ — Sao biết?

Cậu — Thì mợ cứ nghe cho hết nào, muốn biết à? Mợ lấy độ mươi người, đủ các hạng nặng nhẹ, mợ bỏ tốt cả vào cái nồi cát của lò rượu ta, mà cát lên, rồi chỉ phải làm cái tinh chia là ra ngay số ấy. Mợ không thử được, thì thà ngồi lặng yên mà nghe, người ta mời yêu chứ! Trong thân thể người ta lại có cả than.

Mợ — Nói nhảm...

Cậu — Mợ này buồn cười thực, đã bảo ngồi yên, lại cứ néo nhéo mãi. Mợ thử thò cả năm đầu ngón tay vào lửa xem có cháy ra than không?

Ông Lư-Sơn bảo cái số than ấy, nếu đem làm lồng bút chì, thì được chín nghìn chiếc. Được những chín nghìn chiếc, mợ đã nghe rõ chưa?

THẤY HAY NÊN GIẢ-MẠO

Thần Cốc-Tử đã có tiếng,
Suốt nước Nam đều biết, hay.

Có kẻ vô-lại đâu đến,

Muốn kiếm lợi nên giả-mạo thấy!

Tôi xin có lời kinh-cáo để đồng-bào biết thấy
trong Thần-Cốc-Tử, để nước ta từ Haiphong
đến đây, đã bấy nay, tôi đã giới-thiệu thấy
cho đỡ-giá-bảo biết.

Vì thấy xem bói, xem số Hà Lạc, xem tướng
nhieu người đều khen tài thấy là nói ai đúng ấy
không sai một điểm. Cho nên thấy được đồng-khách:
người Annam, người Khách-cả các ông Tây-bà
Đàn càng ngày đến xem càng nhiều. Thầy được
chinh-truyền tự nhà và có học-thức chắc-chắn.
Thế mà nay chung quanh có nhiều kẻ thấy thế,
cũng đặt tên hiệu giống-giống nhận làm anh em
chú cháu để mong kiếm-lợi: nói lầm điều sai,
lầm cho mang tiếng. Đời này thiếu gì hạng
người thấy cái gì hay thời giả-mạo. Cho nên tôi
sợ sự giờ-thiệu của tôi trước có người tưởng
nhầm, phải có máy lòi mache các quý-khách nên
nhỏ-dịch «Thần-Cốc-Tử» trên gác, số 40 phố
Bông-Bông, Hanoi, mới là chính-thay.

MAI-LỘC-DƯƠNG

97, phố Lamblot, Hanoi

Mợ là một cái mỏ bút chì đấy, thế mà tôi cứ phải đi mua-hoài. Mợ đã khỏe bê thi mợ hãy thử nói xem: người giống nào nhiều than nhất?

Mợ — Người da đen chử gì?

Cậu — Thế là mợ không hiểu câu truyện rồi! Tôi đã biết mà! Tôi nói than đây là cái chất «thần» về hóa học cơ, chử không phải là hẳn cái than đen đen ở trong bếp dầu. Chỉ viết cũng là một thứ than, huyền (jaïs) mợ làm vòng đeo ở cổ tay kia cũng là một thứ than, mợ đã nghe rõ chưa?

Mợ — Ô hay! Cậu nõm quá. Cơm chẳng ăn, cứ kéo ông Lư-Sơn ra mãi. Cậu hóa rồ mất rồi.

Cậu — Thế mợ chẳng nói: có gì hay, dạy thêm cho mợ biết ư?

Ông Lư-Sơn là một nhà bác-sỹ ở tận nước Anh. Mợ chịu khó ngồi tôi kể truyện cho nghe. Ông ấy ở nước Anh, ông ấy lảng-lặng làm tinh làm toán từ bao giờ chẳng ai biết, rồi một hôm, đánh đúng một cái, ông kê luôn một cái đơn, khai giá con người ta không bằng được giá một con bò.

Mợ — Té ra thế, cậu cứ nói tuột ra có phải hơn không. Thôi em nghe lầm, nhưng cậu vừa truyện cũng được, cơm

... Ông ta nói trong bụng bé, béo bù gầy, cẩn lẩn dán bã mỗi người có thấy 45 lit nước.

Mợ — Sao biết?

Cậu — Thì mợ cứ nghe cho hết nào, muốn biết à? Mợ lấy độ mươi người, đủ các hạng nặng nhẹ, mợ bỏ tốt cả vào cái nồi cát của lò rượu ta, mà cát lên, rồi chỉ phải làm cái tinh chia là ra ngay số ấy. Mợ không thử được, thì thà ngồi lặng yên mà nghe, người ta mời yêu chứ! Trong thân thể người ta lại có cả than.

Mợ — Nói nhảm...

Cậu — Mợ này buồn cười thực, đã bảo ngồi yên, lại cứ néo nhéo mãi. Mợ thử thò cả năm đầu ngón tay vào lửa xem có cháy ra than không?

Ông Lư-Sơn bảo cái số than ấy, nếu đem làm lồng bút chì, thì được chín nghìn chiếc. Được những chín nghìn chiếc, mợ đã nghe rõ chưa?

Mợ — Nói nhảm...

Cậu — Mợ này buồn cười thực, đã bảo ngồi yên, lại cứ néo nhéo mãi. Mợ thử thò cả năm đầu ngón tay vào lửa xem có cháy ra than không?

Ông Lư-Sơn bảo cái số than ấy, nếu đem làm lồng bút chì, thì được chín nghìn chiếc. Được những chín nghìn chiếc, mợ đã nghe rõ chưa?

Mợ — Nói nhảm...

Cậu — Mợ này buồn cười thực, đã bảo ngồi yên, lại cứ néo nhéo mãi. Mợ thử thò cả năm đầu ngón tay vào lửa xem có cháy ra than không?

Ông Lư-Sơn bảo cái số than ấy, nếu đem làm lồng bút chì, thì được chín nghìn chiếc. Được những chín nghìn chiếc, mợ đã nghe rõ chưa?

Mợ — Nói nhảm...

Cậu — Mợ này buồn cười thực, đã bảo ngồi yên, lại cứ néo nhéo mãi. Mợ thử thò cả năm đầu ngón tay vào lửa xem có cháy ra than không?

Ông Lư-Sơn bảo cái số than ấy, nếu đem làm lồng bút chì, thì được chín nghìn chiếc. Được những chín nghìn chiếc, mợ đã nghe rõ chưa?

Mợ — Nói nhảm...

Cậu — Mợ này buồn cười thực, đã bảo ngồi yên, lại cứ néo nhéo mãi. Mợ thử thò cả năm đầu ngón tay vào lửa xem có cháy ra than không?

Ông Lư-Sơn bảo cái số than ấy, nếu đem làm lồng bút chì, thì được chín nghìn chiếc. Được những chín nghìn chiếc, mợ đã nghe rõ chưa?

Mợ — Nói nhảm...

Cậu — Mợ này buồn cười thực, đã bảo ngồi yên, lại cứ néo nhéo mãi. Mợ thử thò cả năm đầu ngón tay vào lửa xem có cháy ra than không?

Ông Lư-Sơn bảo cái số than ấy, nếu đem làm lồng bút chì, thì được chín nghìn chiếc. Được những chín nghìn chiếc, mợ đã nghe rõ chưa?

Mợ — Nói nhảm...

Cậu — Mợ này buồn cười thực, đã bảo ngồi yên, lại cứ néo nhéo mãi. Mợ thử thò cả năm đầu ngón tay vào lửa xem có cháy ra than không?

Ông Lư-Sơn bảo cái số than ấy, nếu đem làm lồng bút chì, thì được chín nghìn chiếc. Được những chín nghìn chiếc, mợ đã nghe rõ chưa?

Mợ — Nói nhảm...

Cậu — Mợ này buồn cười thực, đã bảo ngồi yên, lại cứ néo nhéo mãi. Mợ thử thò cả năm đầu ngón tay vào lửa xem có cháy ra than không?

Ông Lư-Sơn bảo cái số than ấy, nếu đem làm lồng bút chì, thì được chín nghìn chiếc. Được những chín nghìn chiếc, mợ đã nghe rõ chưa?

Mợ — Nói nhảm...

Cậu — Mợ này buồn cười thực, đã bảo ngồi yên, lại cứ néo nhéo mãi. Mợ thử thò cả năm đầu ngón tay vào lửa xem có cháy ra than không?

Ông Lư-Sơn bảo cái số than ấy, nếu đem làm lồng bút chì, thì được chín nghìn chiếc. Được những chín nghìn chiếc, mợ đã nghe rõ chưa?

Mợ — Nói nhảm...

Cậu — Mợ này buồn cười thực, đã bảo ngồi yên, lại cứ néo nhéo mãi. Mợ thử thò cả năm đầu ngón tay vào lửa xem có cháy ra than không?

Ông Lư-Sơn bảo cái số than ấy, nếu đem làm lồng bút chì, thì được chín nghìn chiếc. Được những chín nghìn chiếc, mợ đã nghe rõ chưa?

Mợ — Nói nhảm...

Cậu — Mợ này buồn cười thực, đã bảo ngồi yên, lại cứ néo nhéo mãi. Mợ thử thò cả năm đầu ngón tay vào lửa xem có cháy ra than không?

Ông Lư-Sơn bảo cái số than ấy, nếu đem làm lồng bút chì, thì được chín nghìn chiếc. Được những chín nghìn chiếc, mợ đã nghe rõ chưa?

Mợ — Nói nhảm...

Cậu — Mợ này buồn cười thực, đã bảo ngồi yên, lại cứ néo nhéo mãi. Mợ thử thò cả năm đầu ngón tay vào lửa xem có cháy ra than không?

Ông Lư-Sơn bảo cái số than ấy, nếu đem làm lồng bút chì, thì được chín nghìn chiếc. Được những chín nghìn chiếc, mợ đã nghe rõ chưa?

Mợ — Nói nhảm...

Cậu — Mợ này buồn cười thực, đã bảo ngồi yên, lại cứ néo nhéo mãi. Mợ thử thò cả năm đầu ngón tay vào lửa xem có cháy ra than không?

Ông Lư-Sơn bảo cái số than ấy, nếu đem làm lồng bút chì, thì được chín nghìn chiếc. Được những chín nghìn chiếc, mợ đã nghe rõ chưa?

Mợ — Nói nhảm...

Cậu — Mợ này buồn cười thực, đã bảo ngồi yên, lại cứ néo nhéo mãi. Mợ thử thò cả năm đầu ngón tay vào lửa xem có cháy ra than không?

Ông Lư-Sơn bảo cái số than ấy, nếu đem làm lồng bút chì, thì được chín nghìn chiếc. Được những chín nghìn chiếc, mợ đã nghe rõ chưa?

Mợ — Nói nhảm...

Cậu — Mợ này buồn cười thực, đã bảo ngồi yên, lại cứ néo nhéo mãi. Mợ thử thò cả năm đầu ngón tay vào lửa xem có cháy ra than không?

Ông Lư-Sơn bảo cái số than ấy, nếu đem làm lồng bút chì, thì được chín nghìn chiếc. Được những chín nghìn chiếc, mợ đã nghe rõ chưa?

Mợ — Nói nhảm...

Cậu — Mợ này buồn cười thực, đã bảo ngồi yên, lại cứ néo nhéo mãi. Mợ thử thò cả năm đầu ngón tay vào lửa xem có cháy ra than không?

Ông Lư-Sơn bảo cái số than ấy, nếu đem làm lồng bút chì, thì được chín nghìn chiếc. Được những chín nghìn chiếc, mợ đã nghe rõ chưa?

Mợ — Nói nhảm...

Cậu — Mợ này buồn cười thực, đã bảo ngồi yên, lại cứ néo nhéo mãi. Mợ thử thò cả năm đầu ngón tay vào lửa xem có cháy ra than không?

Ông Lư-Sơn bảo cái số than ấy, nếu đem làm lồng bút chì, thì được chín nghìn chiếc. Được những chín nghìn chiếc, mợ đã nghe rõ chưa?

Mợ — Nói nhảm...

Cậu — Mợ này buồn cười thực, đã bảo ngồi yên, lại cứ néo nhéo mãi. Mợ thử thò cả năm đầu ngón tay vào lửa xem có cháy ra than không?

Ông Lư-Sơn bảo cái số than ấy, nếu đem làm lồng bút chì, thì được chín nghìn chiếc. Được những chín nghìn chiếc, mợ đã nghe rõ chưa?

Mợ — Nói nhảm...

Cậu — Mợ này buồn cười thực, đã bảo ngồi yên, lại cứ néo nhéo mãi. Mợ thử thò cả năm đầu ngón tay vào lửa xem có cháy ra than không?

Ông Lư-Sơn bảo cái số than ấy, nếu đem làm lồng bút chì, thì được chín nghìn chiếc. Được những chín nghìn chiếc, mợ đã nghe rõ chưa?

Mợ — Nói nhảm...

Cậu — Mợ này buồn cười thực, đã bảo ngồi yên, lại cứ néo nhéo mãi. Mợ thử thò cả năm đầu ngón tay vào lửa xem có cháy ra than không?

Ông Lư-Sơn bảo cái số than ấy, nếu đem làm lồng bút chì, thì được chín nghìn chiếc. Được những chín nghìn chiếc, mợ đã nghe rõ chưa?

Mợ — Nói nhảm...

Cậu — Mợ này buồn cười thực, đã bảo ngồi yên, lại cứ néo nhéo mãi. Mợ thử thò cả năm đầu ngón tay vào lửa xem có cháy ra than không?

Ông Lư-Sơn bảo cái số than ấy, nếu đem làm lồng bút chì, thì được chín nghìn chiếc. Được những chín nghìn chiếc, mợ đã nghe rõ chưa?

Mợ — Nói nhảm...

Cậu — Mợ này buồn cười thực, đã bảo ngồi yên, lại cứ néo nhéo mãi. Mợ thử thò cả năm đầu ngón tay vào lửa xem có cháy ra than không?

Ông Lư-Sơn bảo cái số than ấy, nếu đem làm lồng bút chì, thì được chín nghìn chiếc. Được những chín nghìn chiếc, mợ đã nghe rõ chưa?

Mợ — Nói nhảm...

Cậu — Mợ này buồn cười thực, đã bảo ngồi yên, lại cứ néo nhéo mãi. Mợ thử thò cả năm đầu ngón tay vào lửa xem có cháy ra than không?

Ông Lư-Sơn bảo cái số than ấy, nếu đem làm lồng bút chì, thì được chín nghìn chiếc. Được những chín nghìn chiếc, mợ đã nghe rõ chưa?

Mợ — Nói nhảm...

Cậu — Mợ này buồn cười thực, đã bảo ngồi yên, lại cứ néo nhéo mãi. Mợ thử thò cả năm đầu ngón tay vào lửa xem có cháy ra than không?

Ông Lư-Sơn bảo cái số than ấy,

Số 932 E
MỘT NHÂN VẬT
TRONG TRƯỜNG GIAO TẾ



Bạn đồng nghiệp: Vũ-Đinh HẢI

Trên đây là hình nhà Biện sĩ kiêm Tâm học, — đã từng lênh đênh nơi hải ngoại, — thông minh, lanh lợi có thừa..

Người ta đoán rằng năm nay ông chỉ trong vòng 24 cái xuân xanh.

Tuy vậy mà ai nấy đều công nhận rằng ông Vũ là một trang thanh niên thao túng, nhã nhặn, giao thiệp rộng, bạn bè toàn những anh em, chị em trí thức có tân tư, trưởng.

Các cuộc khiêu vũ, các việc nghĩa quyên, các cuộc trấn bần, tóm lại không có một đoàn thể nào có tính cách công, nghĩa là xét ra có cơ lợi ích cho nhân loại, cho xã hội mà ông không nhúng tay vào.

Vì chốn hội họp nào cũng cần đến ông, cần đến cái xã giao vui vẻ, lịch thiệp của ông.

Người ta bảo rằng ở trong đời mới này, phải có những con người mới ấy. Trước kia đã có phen nói đến ông, nay lại xin trưng hình một người «dân mới» sắp sửa ra đứng Chủ trương một tờ báo tây, và nhận Đại diện cho báo chí Trung-Nam, Bắc về phương diện doanh nghiệp.

Ông HẢI có cho biết rằng trong những lúc nhàn rỗi, ông sẽ vui lòng xem Tiên tri và Triết tự giúp các bạn đọc giả báo Phong-Hoa, — vì về môn học này, ông đã có khảo cứu và kinh nghiệm.

Bác-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LỰC
8, rue Citadelle. Téléphone: 304

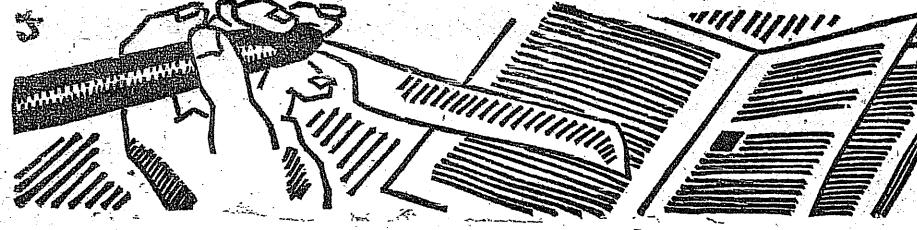
CHỮA BỆNH BẰNG BIÊN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH BẢN BÀ CƠN TRẺ
số 8 phố Đường-Thành
(Đường Cửa-dòng sau phố Xe-Điển)
HANOI

TALC DE VENISE PARFUMÉ
«CON-GÀ»

M thứ Phấn Soa-Rộm của Nước Ý-Đại-Lợi.
Khi tắm xong, soa vừa chẳng vùa mát, vừa rôm, khỏi ngứa lại rẻ tiền.

Hộp 120 grs. giá có: 0\$10
Có bán lẻ ở các cửa hàng to các tỉnh.

Tổng Đai-ly
TRUNG-NAM, BẮC-KỲ
NAM-TÂN
84, Phố Bonnal, Saiphong
Bán buôn và bán lẻ



NHỮNG HẠT ĐẬU ĐỌN

Cái họa rất có hại.

Trích báo Tân-Thanh trong mục Quay cuồng:

Cái họa chiến-tranh thật rất có hại cho nhân-loại.

Cái họa chiến-tranh mà có hại cho nhân-loại, thì cái họa gì có ích cho nhân loại?

Cái mặt!

Trích trong bài «Cái mặt» (Đông-Phương số 877, mục chén thuốc dǎng):

Nếu một cơ quan của một bộ phận trên cái mặt mà không được tốt, hoặc giả hai tai điếc, hoặc hai tai đui, hoặc cái mõm cầm hay cái mõm ngon, thì cái mặt ấy có kém bẽ lich-su.

Phải, kém lắm! Chả cần trông thấy chỉ đọc câu văn cũng trưởng-tượng ra được là kém lắm.

Thiện xạ.

Trích trong bài «Mấy cuộc di săn ở giải Tràng-sơn Trung-kỳ»:

Các ông thích lấy đèn trôi (?) hươu nai lại mà bắn, chứ không thích bắn chạy bắn bay.

Lấy đèn trôi hươu nai lại mà bắn? Ý chừng đó là cái đèn kỳ-dị của Aladin. Còn như không thích bắn bay thì dĩ nhiên. Hươu nai bay sao được?

Nhin kim đồng hồ chạy.

Trích trong truyện Nửa đêm của R.D. ra ngày 9-9-33.

NỬA CHƯNG XUÂN



Mai ngồi nhớ đến Lộc. Các bạn tìm hộ xem Lộc ở đâu.

Từ nay các quý-bà, quý-cô hẳn được vừa ý, vì tiệm chính BOMBAY 89, Hàng Khay đã khoáng-trưởng rộng rãi, với muôn nghìn hàng mới kiều lạ, thiệt đủ chỗ chung bày cho tiện việc kén chọn. Nhất là vụ cưới xin đến nơi. Tiệm chính BOMBAY đã nhận rất nhiều hàng to D'Albene, đóng hộp rất lịch-su.

Thỉnh thoảng có ngược đôi mắt bồ câu nhìn kim đồng hồ chạy. Chạy từ từ chậm như kiến bò.

Không, chạy chậm hơn kiến bò một tí, tuy nó chạy.

Cuộc bút chiến giữa hai báo Đông-Pháp và Trung-Bắc.

Về cuộc tranh đấu bóng tròn Eclair — Saigon Sports tuy cả hai báo D.P. và T.B. đều cho ta biết hội bóng ngoài Bắc được một bàn tròn, song phản đối nhau rất kịch-liệt về chỗ xếp đặt đầu thủ.

Theo báo Đông-Pháp thì đầu thủ hội Eclair xếp đặt như sau này:

Koay, Ba, Quý, Trọng, Tin,

Tâm B, Moreau, Nhân

Tương, Bình

Fays

Nhưng theo báo Trung-Bắc thì lại khác hẳn:

Koay, Ba, Nhân, Trọng, Tin

Tâm B, Thiện, Lan

Bình, Tương

Fays

Không những thế, hai bạn hội-dồng lại còn bình-phẩm cách chơi của các đấu thủ nữa. Thí dụ:

Đông-Pháp:

«Thủ quân Quý thay Moreau đứng trung-ương tiền đạo, còn Moreau lại về đứng trung-ương tiếp ứng. Moreau chơi dở hết sức.

Bàn được do Quý nhân dịp trước gôn hỗn loạn, đưa vào lưới ở phút thứ hai mươi, tắng đầu, v.v..

CHỮ XẾP Ô

Bảng chữ xếp ô dưới này không tiên-thi như các bảng thường đăng trước, nhưng không khó gì, các bạn độc-giá tìm cho vui.

Seco

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1												
2												
3												
4												
5												
6												
7												
8												
9												
10												
11												
12												

Ngang

- Gặp nguy chẳng rợn lòng — Truyền Bao công.
- Lâm mà phải rụt cổ — Câu nào cũng thích — Cô nào cũng muốn.
- Nhớ ông Guttenberg — Khi ta «lên voi», chửi, không phải «xuống chó».
- Tên hèm của ông trọng đồng đen.
- Đủ các thứ khoái — Dùng đèn, khi đập lúa xong.
- Tiếng ừ nhà nhỏ — Chữ cảm — Nói tiếng giữ giỏ là «anh hùng» xứ Uruguay.
- Đúng trong điều thuốc-lào — Chữ cảm —

Seco

Trung-Bắc:

«Thiện rất trỗi hơn lần trước (?) ..v.v...»

Vậy thi còn biết đường nào mà mò? Vì Moreau, Quý, Thiện, Lan vừa có chơi vừa không chơi.

Quý vừa đưa bóng vào gôn, vừa không đưa bóng vào gôn, vừa bị thương, vừa không bị thương.

Moreau vừa chơi dở hết sức, vừa không chơi dở hết sức.

Nếu xem báo mà không biết hơn không xem báo, thì cứ trưởng-tượng ra cái bảng xếp đặt đấu thủ còn thú hồn. Chẳng hạn:

Binh, Tương, Lan, Thiện, Tâm B, Fays, Quay, Trọng, Ba già, Nhân Tin.

Trong bát chè nhà

Trich trong truyện «lời thề» của Khai-Hưng dâng trang 6, 7 số này: Liên vợ em và An con em sẽ bo vò khong cha khong mẹ, khong anh khong em.

Có lẽ khi làm chung Văn-Quang nói sáng chăng? Vì Liên không mẹ thì còn có thể chứ An thì tất là có mẹ tức là Liên.

NHẤT-DAO-CÁO

HỘP THƯ

Ô. D. Cầu-Hanoi — Ông muốn giúp bản báo xin cảm ơn. Nét vẽ của ông rất hay, song ông nên để ý đến lời chú-thích, thì mới có thể đăng được.

Cô Thu-Hằng và cô Thanh-Thủy — Thưa hai cô, ông ấy trước buôn sơn ở Phú-Thọ sự-nghiệp ông ấy chỉ có thể!

CÙNG CÁC ĐẠI-LÝ

Những số báo bán còn, cuối tháng xin gửi /22
một lượt với bản tống-kê và ngân-phiếu 33.172
Báo gửi trả lại, ngoài bằng xin 33.594
hoặc tên hiệu của nhà Đại-ly 33.071
55.626
15.466
03.119

Cùng gửi với Tú-Bà — Cô ấy nói 45.140
8. — 600 trình mới đặc — Bé gặt 157.806
9. — Cụ Bảng tam-đường — Cậu bồi chòi 70.
Em chảng ẽ đâu — 10. — Không có họ lè nên không lười — Đồ dùng của nhà Kiến-trúc — Cả thi không sao, nửa thi hỏa gấu. — 11. — Cần phải thắp đèn trong sọ — Ông đồ la-tinh ghé mà bên phải — Khi cô Kiều bị nhìn vào tận mặt. — 12. — Hạt đậu trong hũ khóc.

Dọc

- Hai kinh — Không có, khó nên việc gì.
- Sao một mà hai? — Rò râm bằng lòi nói.
- Thò sản đưới xóm — Thay ký chử có xóa mà tù — Chó đem nướng mà phi công.
- Đè mòi ông vải ngồi — Nhớ đến bài: Học đê làm chi? — Chữ cảm.
- Ô bè vào...ruột — Tiếng kêu khi bị tung-hứng — Một đức tốt của ông Ấm Hiếu.
- Trẻ con mừng; đóng được rồi! — Phải làm trước khi đi xa.
- Bằng lòng cho — Tả trong bài «Thu-Biểu» — Cái khố đựng vàng — Thuốc bồ nốt dần.
- Tú-Xuất hiện thời — Chữ Cảm — cây muối lăng, mà giờ chẳng dừng — Chữ cảm.
- Chó coi lò như hầm nước — chữ cảm — Bộ giò của chủ bút báo nợ khi đã đòi kịp hỏng hòng.
- Tiếng náo-nhật ở «môn-lòn» — Ông Linh-nhẫn với con lừa — Năm nong thời xưa — Nghề phùng mồm há mép.
- Tên huy một ông vua — Bombon đi rồi Bombon lại về — Đứng đầu một «ngưu» — Tiếng đem lể phép.
- Tưởng nhầm (giọng Nam-Kỳ) — Một đặc-tính của ông Nguyễn-trọng-Thuật — Hình cái móc mảnh.

Seco

Nhà gióng răng TRẦN-QUANG-MINH

Số 199, Hàng Bông-lò — HANOI

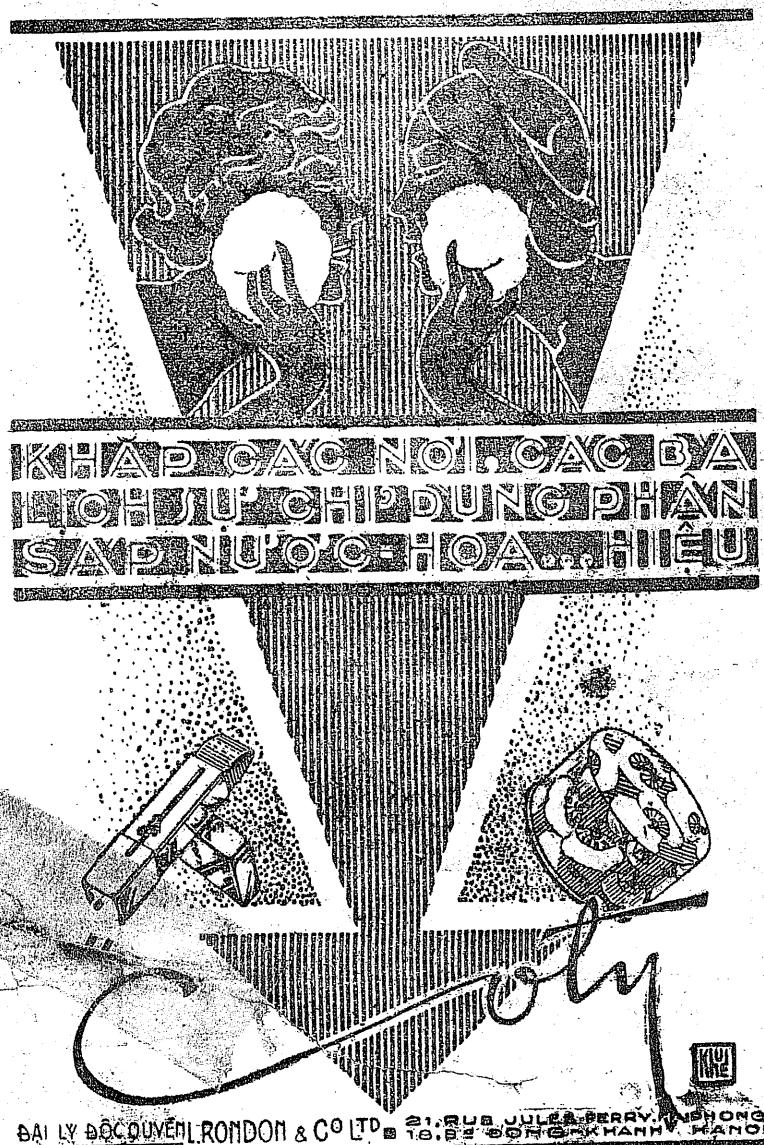
Là một nhà chuyên riêng về một nghề gióng răng mà đã từng được rất nhiều quý-khách Tây Nam gửi giấy ngợi khen, dù công việc về hai hàm răng cho là khó khăn một cách rất đẽ.

HỘI PHU-HUYNH HỌC-SINH

Từ khi người Pháp sang reo giồng hét văn-minh & xú này thi các Ngài hiểu ngay nền âu-học là cần, nên kẻ gửi con sang Pháp, người tìm trường cho con học, mục-dich mong sao cho con em chóng được thành tài. Xong cũng nhiều người bắt-mẫu, vì gửi con đi xa có nhiều điều bất tiện mà tìm nơi học đúng-dắn nhiều nỗi khê-khán, nên ông LEURET, cử-nhanh khoa văn-chương triết-học, nguyên chánh sở Cửu-tế Toàn-Quyền Đông-France, khi di diễn-thuyết ở các tỉnh trong Nam ngoài Bắc, còn nhớ nhời yêu-cầu của các Ngài, mà ngày nay đã mở một trường rất to ở Hanoi để đón cái tài giáo-hóa trong khoảng hơn hai mươi năm giờ bên Pháp mà đào-luyện cho con em Việt-Nam. Trường này tức là :

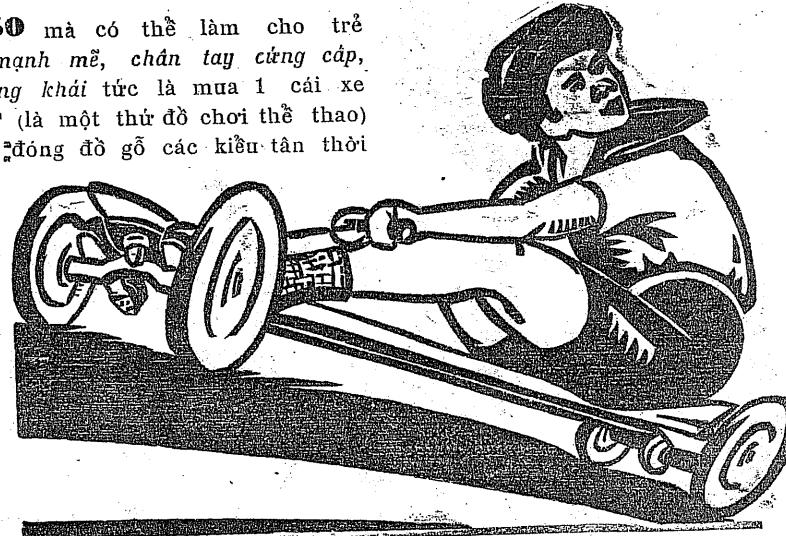
Lycéum libre HÔNG-BANG Hanoi

Trường tuy mới mờ mà miễn học phí rồi đã có non hai nghìn học-sinh: nào Tàu, nào Nhật, nào Tây, Ai-Lao, Cao-Miên, Xiêm-La, Án-Đô, Trung-Nam, Bắc, ba kỳ tối học, kẻ thi bằng tay (CEPF, BE, BEPS, BS, Baec. Métro), người thi bằng bút-xύ (CEEI, CEPPF, DESPFI, Baec. local). Số học-sinh đông như thế là vì từ trước đến giờ mới có trường tư-thục này được phép mở đến bao Tù-tài và giấy đi đẻ các kỳ thi, mà quy-mô kỷ-luat theo như các trường có tiếng bên Pháp. Trường ở dứa Hanoi, trông ra ba mặt phố (Jules Ferry, Cathédrale, Lamblot) trong một khu đất rộng hơn một vạn thửa-xuang, có sân chơi mát-mỏ, cây cối um-thùm, có chỗ cho lưu học-sinh ăn ở ngay trong trường tiền ăn học không tính đắt. Các lớp nghỉ-hè có đủ. Năm học 1933-34 bắt đầu ngày: 1^{er} Septembre hời 7 giờ sáng. Ai xin học hay xin cuối-diều-lè thì đến 70 Hàng Trống hay viết thư đề : Monsieur le Directeur du Lycéum libre Hong-Bang Hanoi.



Chỉ có **3\$50** mà có thể làm cho trẻ con được mạnh mẽ, chân tay cẳng cáp, linh thần sáng khái túc là mua 1 cái xe **AUTOFORT** (là một thứ đồ chơi thể thao) Bán tại nhà đóng đồ gỗ các kiều tân thời

PHUC
LONG



(tức là nhà PHÚC-THÀNH cũ)

Ở số 43, phố hàng Đậu, Hanoi — Tél. 251

Mua buôn từ 10 cái giờ lên có giá riêng

Có giấy nhận thực bằng khen chữa về bệnh

LÂU GIANG

(sản-lòng giúp các người nghèo khổ chẳng may bị phai)

Bệnh lậu phát ra sưng, tức, mù, máu, cường dương đau, đi đại buốt, dù nặng nhẹ thế nào, chỉ cần 1 lọ thuốc trong 24 giờ đồng-hồ là đỡ chịu ngay, 0\$50 một lọ, 5\$ 12 lọ, mà sau khi khỏi bệnh này đi độc còn lại nước tiểu khi trong khi vàng, lâu vẫn đặc (filament) qui đầu von-vrot, thi thoảng nhói ngứa, còn ra một chất nhòn-nhòn tựa mù; mà có khi các đầu xương thường đau mỏi, chỉ dùng 1, 2 hộp, nặng 3, 4 hộp kiên-tinh tuyệt-lâu (thuốc triết-học) 1\$50 một hộp là khỏi rứt. Thuốc giang 0\$70 một lọ (có nhận chữa khoán không khỏi sẽ trả lại tiền).

Bình - Hưng

88 - Pavillons Noirs (phố Mã-máy). — Hanoi — Giấy mồi: 548

THUỐC LÂU KIM-HƯNG HẠ GIÁ

Từ xưa đến giờ, bản-hiệu chỉ chuyên môn mấy phương thuốc đặc biệt: Giang-mai, lậu mới, lậu kinh-niên, phòng-tích đau da-dày, điểu-kinh, khí-hư vân-vân.., mà thịnh vượng bội chừng, bởi vì những thuốc của bản-hiệu chế ra đều linh-nghiêm như thần, ai uống cũng khỏi cả, cho nên mới bán được chạy mà mở mang chóng thế, nay bản-hiệu dọn sang nhà mới, sửa-sang đã xong, bản-hiệu muốn đáp lại cái thịnh-tinli của các Ngài đã chiếu-cố và muốn giúp những bệnh-nhân ít tiền, cũng có thuốc hay mà dùng, nên bản-hiệu đã trú-tính bớt đi được rất nhiều tiền phí-tồn (frais généraux) để hạ giá các thứ thuốc xuống rõ-nhiều để ai cũng có thể mua được. Vậy bắt đầu từ 30 Août 1933 này trở đi, các thứ thuốc sẽ hạ giá như sau này:

1) Thuốc lậu con Phượng

2) Thuốc lậu kinh-niên con Phượng

3) Thuốc giang mai con Phượng

4) Cố tinh bồ thận giải độc

5) Thuốc phòng-tích đau da-dày

6) Hồng-phương-hoàn-thuốc điểu-kinh

7) Bạch-phượng-tán, thuốc khí-hư

Còn nhiều các thứ thuốc khác rất hay, như thuốc đau mắt, màng-móng-cũng-khỏi, cam-tích, cam-tầu-mã-vân-vân..

Bản-hiệu lại lấy nhẫn chim Phượng đậu trên gò — Phượng cương vi ký — để trình tòa làm marque déposée, là vì gần đây đã có người bắt chước làm giả thuốc của bản-hiệu, vậy những thuốc nào không có nhẫn ấy là không phải của bản-hiệu chế ra, bắt đầu từ 1^{er} Septembre các Ngài mua thuốc nên nhận ký cái nhẫn con Phượng ngũ sắc kẽo nhầm, vì bao nhiêu thuốc cũ ở các đại-ly của bản-hiệu ở các nơi đều phải gửi về để đổi lấy thuốc mới hết thảy, chỉ trừ có Saigon và Dakao là phải chậm chút ít mà thôi, vì đường xa quá không gửi kịp. Thơ và mandat xin để là Mr Kim-Hưng, 81, Route de Hué Hanoi. Xin nhận ký: giá bán nửa tá có trừ là chỉ để tặng Ngài nào mua một lúc tại hiệu chính Hanoi mà thôi, ở các đại-ly không có lê ấy.

Kim-Hưng Dược-Phòng 81, Route de Hué, Hanoi kinh bạch

Các nơi đại-ly, Haiphong 130 Avenue Paul Doumer; Nam-dịnh 28, Rue Champeaux; Thanh-Hoa 32, Grand'Rue; Vinh 44, Rue Maréchal Foch; Hué 18, Rue Gia-long; Saigon Nguyễn-thị-Kính 30, Rue Aviateur Garos; Dakao R.A. 146 Boulevard Albert 1^{er}.

HIỆU THUỐC TÔ NHẤT ĐÔNG-DƯ' O'NG

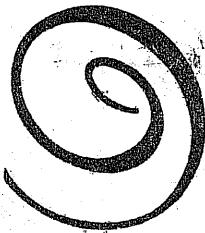
Pharmacie

Chassagne

Chủ nhâm: Ông LAFON và Ông LACAZE

59, Rue Paul Bert — HANOI

(TRƯỚC CỬA GÔ-ĐÀ VÀ NGAY HỒ HOÀN-KIẾM)



Bản hiệu có bán:

Thuốc chè theo đơn của Quan Bác-Sy

Thuốc chè-sán chữa dù các bệnh

Các đồ buộc thương-tích

Các khí-cụ để làm thuốc

Các chất hóa-học

Các đồ trang-sức như phân, nước hoa.

THUỐC THẬT NGUYÊN-CHẤT

VÀ THƯỢNG HÀO-HẠNG.

THUỐC BÁN RẤT CHẠY

NÊN BAO GIỜ CÙNG MỚI.

Tiếp dài bạn hàng một cách rất an-cản.

Ở xa viết thư về sé trà lời ngay.

Trong một ngày gửi thuốc đi các tỉnh.